

Vui Học Thánh Kinh 1
Phụ Nữ Trong Thánh Kinh

Lời Chúa
là đèn soi cho con bước
là ánh sáng chỉ đường cho con.
TV 119,105

2 ✞ VHTK 1 Phụ Nữ Trong Thánh Kinh

GB. NGUYỄN THÁI HÙNG

VUI HỌC THÁNH KINH 1

**PHỤ NỮ
TRONG THÁNH KINH**

03. 2008

Lưu hành nội bộ

3 ✎ *Gb. Nguyễn Thái Hùng*

*Các bạn thân mến,
để hiểu biết và thêm lòng
yêu mến Thánh Kinh,
chúng ta cùng vui học
qua những câu
Hỏi Thưa & Trắc Nghiệm đơn giản
cùng các Ô chữ.
Mọi trích dẫn và tên riêng
đều dựa trên bản dịch Thánh Kinh
của Nhóm Phiên Dịch
Các Giờ Kinh Phụng Vụ.
Chúc các bạn có những giây phút
vui và bổ ích.*

ĐỨC GIÊSU NÓI GÌ VỀ P HỤ NỮ?

Trong thời kỳ của Chúa Giêsu, đời sống người phụ nữ ở Israel hầu như bị giới hạn hoàn toàn trong gia đình và ở nhà. Tuy nhiên, Đức Giêsu cho thấy rõ ràng Người muốn phục hồi trật tự sáng tạo lý tưởng có từ thời Sáng thế : “*Thiên Chúa tạo dựng họ theo hình ảnh của Người, có nam và có nữ*” (St 1,27).



Mặc dù rất khó phân biệt chính xác điều gì trong Tin mừng được gán cho Đức Giêsu với những gì cộng đoàn các tín hữu tiên khởi và của các Thánh sử, thì hình ảnh Đức Giêsu mạnh mẽ bên vực phụ nữ phản ảnh trong các sách Tin mừng phải có căn nguyên từ chính Đức Giêsu. Việc Đức Giêsu đòi hỏi công lý cho phụ nữ đã được các Tin mừng nêu rõ. Chủ nghĩa phụ quyền hay chế

độ gia trưởng không phải chỉ người Do Thái mới có và Đức Giêsu đã chỉ trích điều đó. Trong cách cư xử với phụ nữ, Đức Giêsu không kể gì đến những gò bó và khuôn mẫu của truyền thống, và Người bày tỏ với họ một thái độ mới mẻ khiến cho ngay các môn đệ của Người cũng cảm thấy “sốc”! Khi nói với hoặc nói về phụ nữ, Đức Giêsu không tỏ vẻ ưu tiên bảo vệ hay tỏ thái độ gia trưởng. Người tôn trọng nhân phẩm của họ, những con người mà Người có thể đồng ý hoặc bất đồng, khiến trách hoặc phê bình. Trong mọi tương quan cơ bản và trong giáo huấn của mình, Đức Giêsu đánh giá con người theo phẩm chất cá nhân và Người xác nhận nhân phẩm của mỗi người cần phải được tôn trọng.

Vào thời Đức Giêsu, đời sống một phụ nữ hầu như hoàn toàn trong gia đình và việc nhà. Thế nhưng Đức Giêsu cố tình vi phạm tập tục xã hội của thời mình khi cho các phụ nữ nhập đoàn các môn đệ theo Người. Thánh Luca nói rằng bên cạnh 12 Tông đồ có các phụ nữ theo Người : *“Mấy người phụ nữ đã được Người trừ quỷ và chữa bệnh. Đó là bà Maria Madalena, người đã được giải thoát khỏi bảy quỷ, bà Gioanna, vợ ông Khuda quản lý của Hêrôđê, bà Susanna và nhiều bà khác nữa. Các bà này đã lấy của cải mình mà giúp đỡ Đức Giêsu và các môn đệ”* (Lc 8,1-3).

Đặt những phụ nữ ấy ngang hàng với các môn đệ khác là một việc hoàn toàn đổi mới vào thời đó, khi mà một thầy Rabbi bị coi là bất xứng khi nói chuyện với một phụ nữ nơi công cộng, dù đó là vợ, con gái, hay chị em gái mình. Đức Giêsu cũng đi khắp nơi thuyết giáo như những thầy Rabbi khác với một nhóm môn đệ, nhưng Người không kể gì đến dư luận quần chúng khi cho phụ nữ theo đoàn. Khi làm như thế, Người đương đầu với những truyền thống tôn giáo và xã hội của quần chúng và thừa nhận thái độ canh tân và giải phóng đối với phụ nữ.

Tin mừng Matthêu tường thuật việc mai táng Đức Giêsu có nhắc đến những người phụ nữ “đã theo Đức Giêsu từ Galilê để giúp đỡ Người” (Mt 27,55). Thánh Máccô cũng thừa nhận rằng lúc Đức Giêsu tắt thở “có mấy phụ nữ đứng xa xa mà nhìn, trong đó có bà Maria Madalena, bà Maria mẹ của ông Giacôbê thứ và Giôxép, cùng bà Salômê. Các bà này đã đi theo và giúp đỡ Đức Giêsu khi Người còn ở Galilê” (Mc 15,40-41). Ý nghĩa của hiện tượng này chỉ có thể được đánh giá cao nếu người ta nhớ lại rằng các phụ nữ không thích hợp khi rời khỏi nhà mình. Do đó, hành động này của Đức Giêsu là một quyết định có chủ tâm đoạn tuyệt với phong tục kỳ thị phụ nữ vì nó đi ngược lại với trật tự tạo dựng lý tưởng theo ý định của Thiên Chúa.

Cả bốn sách Tin mừng đều nhất trí xác nhận rằng chính các bà đã thấy ngôi mộ trống sáng sớm ngày Chúa phục sinh, đã gặp Đức Kitô sống lại và các thiên thần, và họ đi loan báo tin mừng này cho các môn đệ, những người còn chưa tin (Mt 28,1-10; Mc 16,1-11; Lc 21,1-11; Ga 20,1-2.11-18). Trong một xã hội mà người phụ nữ được coi như không có khả năng hành động như những chứng nhân có trách nhiệm, điều khiến người ta ngạc nhiên là chính họ đã được Chúa Phục Sinh uỷ thác việc loan báo Người đã sống lại (Mt 28,7). Qua việc kêu gọi các phụ nữ đến với những địa vị mới trong cộng đoàn mới, Đức Giêsu cho họ được tự do, bằng cách mời gọi họ đón nhận quà tặng của Nước Trời mà không hề có sự phân biệt đối xử nào.

Theo tục lệ của các Rabbi thời Đức Giêsu, phụ nữ không được phép học Kinh thánh, Ông Eliezer, một Rabbi của thế kỷ đầu tiên, xác nhận mạnh mẽ : “Thà lời kinh Tora bị đốt cháy còn hơn là giao cho một phụ nữ”. Rõ ràng Đức Giêsu đã vi phạm lệnh cấm này không chỉ trong việc khai tâm và hoán cải cho người phụ nữ Samaria ở bờ giếng (Ga 4, 4-42), nhưng còn qua việc dẫn đưa thành công chị ta qua những giai đoạn kế tiếp của mạc khải, “Ông là người Do Thái”, “Thưa ông, xin ông cho tôi thử nước ấy”, “Tôi thấy ông thật sự là một ngôn sứ”, và sau cùng là

sứ mạng Thiên sai của Người : “Ông ấy không phải là Đấng Kitô sao?”. Người phụ nữ ấy biết rằng hành động của mình là khác thường vì chị là một phụ nữ, mà lại là người Samaria nữa, câu hỏi hoảng hốt chứng tỏ chỉ rất ngạc nhiên : “Ông là người Do Thái, mà lại xin tôi, một phụ nữ Samaria cho ông nước uống sao?”. Các môn đệ cũng “ngạc nhiên khi Người nói chuyện với một phụ nữ”.

Những người Do Thái vẫn thù ghét người Samaria, thế mà việc Đức Giêsu nói chuyện với một người phụ nữ lại bị coi là một vi phạm luật lệ hiển nhiên hơn việc nói chuyện với một người Samaria : “Các môn đệ cũng ngạc nhiên khi Người nói chuyện với một phụ nữ” (Ga 4,27). Nhưng Đức Giêsu không kể gì đến tập quán, đưa chị ta vào một cuộc tranh luận thần học, và để đáp lại lời tuyên xưng của chị ta về niềm tin Đấng Mesia, lần đầu tiên Người trực tiếp bày tỏ mình là Đấng Messia, “Đấng ấy chính là Tôi, người đang nói với chị đây”. Người viết Tin mừng rõ ràng muốn đưa người phụ nữ này vào số các môn đệ của Đức Giêsu vì ông viết thêm: “Nhiều người Samaria trong thành đó đã tin vào Đức Giêsu, vì lời người phụ nữ làm chứng” (Ga 4,39). Người phụ nữ ấy là một người gieo hạt mà khi đến mùa gặt, các Tông đồ sẽ thu hoạch (Ga 4,35-38). Người phụ nữ ấy đã trở thành một tông đồ dân ngoại đầu tiên.

Đôi với nhiều người, Maria Madalena là một người tội lỗi. Theo các câu chuyện trong Kinh thánh, Maria Madalena là người phụ nữ đứng gần Đức Giêsu nhất. Cô được mô tả là nhạy cảm và hiểu biết. Một vài truyền thống về các phụ nữ có tên chung là Maria làm chúng ta bối rối, và câu chuyện về Maria Madalena bị lẫn lộn với câu chuyện khác trong Luca về một phụ nữ tội lỗi xức dầu thơm cho Đức Giêsu. Còn có một câu chuyện khác về xức dầu thơm trong nhà của ông Simon, người bị phong cùi tại làng Bêtania (Mc 4) và sau cùng là câu chuyện xức dầu trong nhà của người Pharisêu (Lc 7, 36).

Thánh Luca tường thuật việc kêu gọi và chữa lành bà Maria Madalena trong Lc 8,2. Quỷ ám chỉ một thứ bệnh tâm thần hay bệnh động kinh hoặc bệnh trầm cảm, (bệnh quỷ ám được nghĩ là do những ám ảnh tài dục. Ngoài ra, bà Maria này bị lẫn lộn với người phụ nữ tội lỗi, và với Maria ở Bêtania, người xức dầu thơm cho Đức Giêsu, một sự sai lầm tai hại!). Không có chỗ nào nói bà là một gái điếm. Bà đến từ Mácdala, trên hồ Ghênêsarét và theo Đức Giêsu sau khi được Người chữa lành. Có lẽ bà đã lớn tuổi hoặc trước đó đã có một cuộc hôn nhân. Cả bốn sách Tin mừng đều kể tên bà ở hàng đầu khi nói về nhóm các phụ nữ, và theo thánh Luca, bà đóng góp của cải để giúp Đức Giêsu và các môn đệ.

Các Tin Mừng đều nhất trí khi thuật lại rằng bà đứng với các phụ nữ bên cạnh Thánh giá, hiện diện trong việc mai táng Đức Giêsu, và là người đầu tiên đi ra mộ trong buổi sáng Phục sinh. Tuy nhiên, bà đã có một vị trí ưu tiên hơn : Đức Giêsu sống lại xuất hiện với bà và trao cho bà nhiệm vụ báo lại cho các môn đệ sự hiện ra của Người. Chương cuối của sách Máccô và chương 20,11-18 của sách Gioan thuật lại cuộc gặp gỡ lạ lùng của bà Maria Madalena với Đức Giêsu. Cuộc đối thoại Đức Giêsu nói : “Thôi, đừng giữ Thầy lại!”. Nói cách khác, hãy chấp nhận nỗi đau buồn và lên đường. Ở đâu con người cố tìm sự vĩnh cửu, ở đó chỉ có chết chóc. Ở đâu người ta dám thay đổi, ở đó có sự sống. Có một khoảng cách mới và một sự gần gũi mới. Đó là xung đột giữa nắm lấy và buông ra. Bà Maria đã có kinh nghiệm về sự chữa lành và sự nguyên vẹn. Giờ đây bà trở thành tông đồ đầu tiên công bố Tin mừng Chúa Phục sinh. Đối với bà, phục sinh có nghĩa là bà không được như thế mãi, bà phải mở ra cho một cộng đoàn mới : “Bà Maria, bà hãy nói với chúng tôi, bà thấy gì trên đường?”. “Tôi đã nhìn thấy Chúa!”.

Để kết luận, chúng ta có thể thấy rằng Tin mừng làm chứng cho thái độ mới mẻ và cách mạng của Đức Giêsu đối với phụ nữ. Người đối xử với họ không ưu ái, bảo vệ hay có tính chất phụ quyền, và

qua việc đặt họ ngang hàng với các Tông đồ, Người thách thức vai trò do văn hoá quy định cho đàn ông hay đàn bà; sự quy định này đã ăn sâu trong xã hội Do Thái.

Nếu giáo huấn của Đức Giêsu được duy trì thì gốc rễ của sự kỳ thị phái tính và chủ nghĩa phẩm trật trong tôn giáo sau cùng phải bị đánh gục. Nhưng bên ngoài, hệ thống gia trưởng mà Đức Giêsu cố gắng thay đổi vẫn còn cố thủ trong đời sống của đa số các Kitô hữu đến nỗi thái độ tiêu cực đối với phụ nữ trong thư Phaolô thẳng thắn trước thái độ giải phóng của Đức Giêsu. Trật tự sáng tạo lý tưởng của Thiên Chúa mà Đức Giêsu đến để phục hồi vẫn phải chờ đợi được thực hiện, và công lý trọn vẹn cho phụ nữ vẫn còn là một điều để hy vọng ước mong. Vì thế nhiệm vụ của các Kitô hữu là phải tích cực thực hiện điều đó để tiếp tục công trình của Đức Giêsu, Đấng đến “thực thi công lý” (Mt 3,15), vì Thần Khí của Đấng Phục Sinh đang làm việc trong thế giới để biến đổi tương quan nhân loại và đưa “công lý đến toàn thắng” (Mt 12,20).

*Lm. Giuse Trần Đình Long, SSS.
Bài giảng Chúa nhật.04/2006.*

PHỤ NỮ TRONG THÁNH KINH

01. *Người phụ nữ được Kinh Thánh nhắc tới lần đầu tiên là ai ? (St 3,20).*

- **Thưa :** Bà Evà.

02. *Người đàn ông bị dụ dỗ ăn trái cấm bởi ai ? (St 3,1-24).*

- **Thưa :** Người đàn bà.

03. *Bà được gọi là mẹ của chúng sinh là ai ? (St 3,1-24).*

- **Thưa :** Bà Evà.



04. *Hai người vợ của ông Laméc thuộc dòng dõi ông Cain là ai ? (St 4,17-24).*

- **Thưa :** Bà Ađã & Xila.

05. *Vợ ông Laméc, người sinh ra ông Giavan, Ông tổ các người ở lều và nuôi gia súc là ai ? (St 4,17-24).*

- **Thưa :** Bà Ađã.

06. *Vợ ông Laméc, người sinh ra ông Giuvan, ông tổ người chơi đàn thổi sáo là ai ? (St 4,17-24).*

- **Thưa :** Bà Ađã.

07. Vợ ông Laméc, người sinh ra ông Tuvan, Ông tổ các người thợ rèn đồng và sắt là ai ? (St 4,17-24).

- **Thưa :** Bà Xila.

08. Vợ ông Nakho, em ông Ápram là ai ? (St 11,10-32)

- **Thưa :** Bà Minca.

09. Hai cô con gái của ông Haran, em ông Ápram là ai ? (St 11,10-32).

- **Thưa :** Bà Minca & Gítca.

10. Vợ hai ông Nakho, em ông Ápram là ai ? (St 22,20-24).

- **Thưa :** Bà Ruruma.

11. Con gái ông Ítmaen, con ông Ápraham và cũng là vợ ông Êxau là ai ? (St 28,6-9).

- **Thưa :** Cô Makhalát.

12. Vợ ông Êxau, con gái ông Êlon người Canaan, là ai ? (St 36,1-5).

- **Thưa :** Bà Ađa.

13. Ông Têrac sinh ông Ápram, ông Nakho và ông Haran. Ông Haran sinh ra ông Lót. Ông Ápram và ông Nakho đã cưới vợ : Người vợ của ông Ápram là

bà Xarai, người vợ của ông Nakho là ai ?(St 11,29)

- Thưa : Bà Minca.

14. *Vợ ông Ápram là ai ?
(St 11,10-32).*

-Thưa :
Bà Xarai.



15. *Để thực hiện lời hứa với tổ phụ Ápraham. Giavê đã hiện ra với ông ở Cây Sồi Mamrê và Ngài nói : “Ta sẽ trở lại đây với ngươi. Lúc đó vợ ngươi sẽ có con trai”. Bà liền cười thầm trong bụng vì nghĩ mình tuổi tác đã cao làm sao mà có con được. Bà là ai ? (St 18,1-15).*

- Thưa : Bà Xara.

16. *Nữ tì của bà Xara, vợ ông Ápraham, người Ai Cập, đã sinh cho ông Ápraham một người con trai tên là Ítmaen là ai ? (St 16,1-16).*

- Thưa : Bà Haga.

17. *Ông Ápraham đã nghe lời ai khi đuổi mẹ con Ítmaen vào sa mạc ? (St 21,8-21).*

- Thưa : Bà Xara.

18. *Người phụ nữ đã quay lại nhìn thành Xôđôm bị*

lửa từ trời thiêu huỷ và biến thành tượng muối là ai ? (St 19,26).



- Thưa : Vợ ông Lót.

19. Hai người phụ nữ, được gọi là tổ phụ của 2 dân tộc Môáp và Ammôn, có liên hệ với tổ phụ Ápraham là ai ? (St 19, 30-38).

- Thưa :
2 người con ông Lót.

20. Tổ phụ Ixaác đã lấy con gái của ông Bothuên, người Aram và là em gái của ông Laban, bà là ai ? (St 25,19-20).

- Thưa : Bà Rêbêca.

21. “Trong bụng bà có hai dân tộc đang phân tranh, dân này thắng thế áp đảo dân nọ, con cả phải làm tôi con thứ”. Người mẹ ấy là ai ? (St 25,13-27).

- Thưa : Bà Rêbêca.



Isaac Morries Rebekah

22. Vì yêu thương người em là ông Giacóp hơn nên

bà tìm mọi cách dành phúc lành từ người chồng mù loà cho ông. Người mẹ ấy là ai ? (St 27,1-46).

- Thưa : Bà Rêbêca.

23. *Con gái của ông Laban, nàng xinh đẹp tuyệt vời, đã làm say mê tổ phụ Giacóp, ông phải làm lụng vất vả 14 năm để cưới được nàng. Bà là ai ? (St 28,15-30).*

- Thưa :
Bà Rakhen.



24. *Bà đã chết khi sinh nở, cha đưa bé đặt tên cho con là Bengiamin, bà là ai ? (St 35,18-19).*

- Thưa :
Bà Rakhen.

25. *Chị của bà Rakhen, vợ của tổ phụ Giacóp, là ai ? (St 29,16).*

- Thưa : Bà Lêa.

26. *Ngoài hai người vợ chính thức là bà Lêa và bà Rakhen. Ông Giacóp còn có con với 2 người nữ tì của vợ mình. Hai người nữ tì này là ai ? (St 30,10..)*

- Thưa : Bà Binhá & Dinpa.

27. Nữ tì của bà Lêa đã sinh cho ông Giacóp, Gát và Asê, là ai ? (St 30,6-8).

- **Thưa :** Bà Dinpa.

28. Nữ tì của bà Rakhen, đã sinh ra cho ông Giacóp, Dan và Neptali, là ai ? (St 30,6-8).

- **Thưa :** Bà Binha.

29. Tổ phụ Giacóp có 12 người con trai, nhưng chỉ có 1 cô con gái do bà Lêa sinh ra. Cô gái ấy là ai ? (St 30,21).

- **Thưa :** Bà Dina.



Jacob's Dream and Marriage

30. Ông Giuse, con của tổ phụ Giacóp, lấy lệnh nữ của ông Pôtiphêra, tư tế thành On, là ai ? (St 41,44-45).

- **Thưa :** Bà Átnát.

31. Một phụ nữ đã cố quyến rũ ông Giuse, con ông Giacóp. Khi ông từ chối lời dụ dỗ của bà, bà đã buộc tội ông là đã tấn công bà làm ông bị nhốt vào tù. Hãy cho biết đó là ai ? (St 39,1...)

- **Thưa :** Vợ ông Pôtipha, người Ai cập.

32. Vợ của tổ phụ Giacóp, khi đi khỏi nhà cha mình là ông Laban, bà đã đem theo các Têraphim. Đó là những tượng nhỏ chỉ được chuyển lại cho những người thừa kế chính thức. Có các tượng ấy là cách bảo đảm lãnh gia nghiệp. Bà là ai ? (St 31,17-21).

- **Thưa :** Bà Rakhen.

33. Sau khi giải được giấc mộng cho vua Pharaô và được đặt làm quan tể tướng Ai Cập. Vua Pharaô đặt tên cho ông Giuse là Xópnat Panêac và cho kết hôn với lệnh nữ của ông Pôtiphêra, tư tế thành On. Nàng là ai ? (St 41,44-45).

- **Thưa :** Bà Átnát.

34. Khi người anh là E chết mà không có con thì người em phải kết hôn với chị mình để gây dựng dòng giống cho anh mình. Nhưng khi phối hợp với vợ của anh mình thì Onan lại không muốn nàng có thai, vì đó không phải là dòng giống của mình. Người chị dâu của Onan là ai ? (St 38,1-30)

- **Thưa :** Bà Tama.

35. Người phụ nữ có tên trong gia phả của Chúa Giêsu, có hai người chồng nhưng không có con, song lại có thai với bố chồng. Khi biết được điều này, ông Giuđa đã nói : “Nàng đã sống trọn nghĩa hơn tôi, vì tôi đã không cho Sêla, em của E và Onan đến với nàng”. Bà là ai ? (St 38,1-30)

- **Thưa** : Bà Tama.

36. Mẹ của ông Aharon và ông Môsê là ai ? (Xh 6,1-27).

- **Thưa** : Bà Giôkhevét.

37. Vợ của ông Amram, một người thuộc chi tộc Lêvi, chống lại lệnh vua Pharaô khi không quăng Môsê, con bà xuống sông nhưng đã giấu đi. Mẹ ông Môsê là ai ? (Xh 2,1-10 & 6,20).

- **Thưa** : Bà Giôkhevét.

38. Người đầu tiên nhìn thấy chiếc thùng có đứa bé bên trong trôi trên sông Nin, là ai ? (Xh 2,1-10).



- **Thưa** : Nàng công chúa Pharaô.

39. Người đặt tên Môsê cho đứa bé được vớt lên từ sông Nin là ai ? (Xh 2,1-10).

- **Thưa** : Nàng công chúa Pharaô.

40. Con gái ông Rouên, tư tế của Madian, người có 7 cô con gái. Người chị được gả cho ông Môsê là ai ? (Xh 2,21).

- **Thưa** : Bà Xíppora.

41. *Chị ông Môsê và là em ông Aharon, người đã coi sóc em mình khi được giấu dưới dòng sông và đã tìm được người chăm sóc nó, là ai ? (Xh 15,20).*

- **Thưa** : Bà Myriam.

42. *Người cắt bì cho Ghécôm, con trai ông Môsê, là ai ? (Xh 4,24-26).*

- **Thưa** : Bà Xíppora.

43. *Vợ ông Aharon, người làm phát ngôn viên cho ông Môsê, là ai ? (Xh 6,1-27).*

- **Thưa** : Bà Êliseva.

44. *Người phụ nữ đã hát bài ca chiến thắng sau khi vượt qua Biển Đỏ là ai ? (Xh 15, 20-21).*

- **Thưa** : Bà Myriam.

45. *Ngoài người vợ chính thức là bà Xara, ông Ápraham còn có thêm một người vợ nữa. Bà đã sinh cho ông Dimran, Giócsan, Môdan, Madian, Gitbác và Suác. Dòng dõi của những người con này là các dân Ả Rập, trong đó có dân Madian (Xh*



2,15), dân Sôra (1V 10,1-10); dân Dôdan (Is 21,13). Người vợ này là ai ? (St 15,1-4).

- **Thưa** : Bà Cotura.

46. Khi dân Ítraen bành trướng ở Ai Cập. Người Ai Cập đã bắt con cái Ítraen lao công một cách ác nghiệt bằng lao dịch nặng nề : khuấy hồ, làm gạch, xây dựng thành quách. Vua Pharaô còn truyền cho 2 bà đỡ các sản phụ Hipri rằng : “Nếu là con trai thì hãy giết chết nó đi, còn nếu là con gái thì để nó được sống”. Các bà đỡ kính sợ Thiên Chúa nên đã không làm như Vua Pharaô đã truyền dạy. Họ là ai ? (Xh 1,8-22).

- **Thưa** : Bà Sipra & Pua.

47. Mẹ của tư tế Êlada, người kế tục chức vụ của cha mình là ông Aharon, là ai ? (Xh 6,1-26).

- **Thưa** : Bà Êliseva.

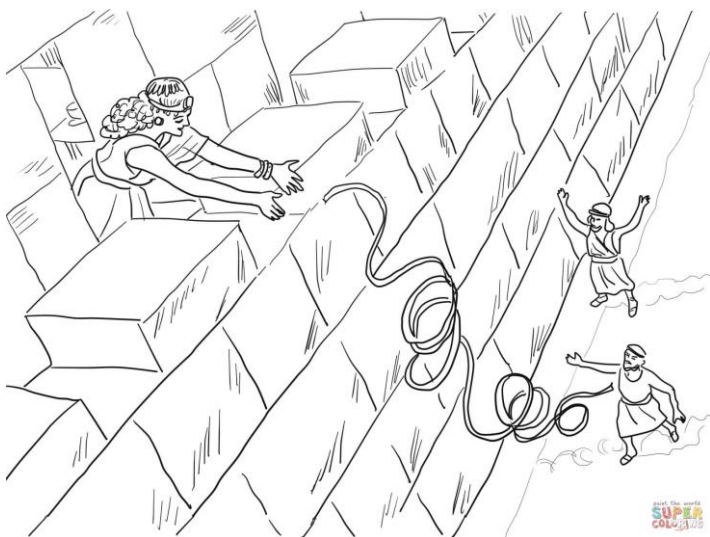
48. Vì ghen tị và chống lại ông Môsê nên bà đã bị Đức Chúa trừng phạt. Bà bị phong hủi đầy mình. Bà là ai ? (Ds 12, 1-16).

- **Thưa** : Bà Myriam.

49. Một trong những hậu duệ của ông Giuse, thuộc thị tộc Monasê, đã chết mà không có con trai. Những cô con gái của ông Xolópkhát, đã xin ông Môsê cho một địa sở làm cơ nghiệp để tên tuổi cha

mình khỏi bị mai một. Và đã được Đức Chúa chấp nhận. Những cô con gái của ông là Mácla, Nôa, Khoócla, Minca và ai nữa?(Ds 27,1-11)

- Thưa : Bà Tiaxa.



50. Bà đã giấu 2 người Ítraen do thám trên mái nhà mình trong thành Giêrikhô, cứu họ thoát khỏi nhà vua, là ai?(Gs 2,1-6).

- Thưa :
Bà Rakháp.

51. Thiên thần đã hiện ra với bà và báo cho bà biết, bà sẽ sinh con trai, người sẽ cứu Ítraen khỏi tay quân Philitin, là ai?(Tl 13,3-5.24).

- Thưa : Mẹ của Samson.

52. Người yêu của Samson, ở Xôréch thuộc Philitin đã lừa dối và phản bội chàng, là ai?(Tl 16,4-21).

- Thưa : Bà Dalila.

53. Cha chồng của bà Rút là ông Êlimélec. Còn mẹ chồng của bà là ai?(R 1,1).



- **Thưa** : Bà Naômi.

54. Mẹ chồng bà Rút là ai?

(R1,1...)

- **Thưa** : Bà Naômi.

55. Chị dâu của bà Rút là ai ?(R1,1...)

- **Thưa** : Bà Oocpa.

56. Hai cô con dâu của bà Naômi là ai ?(R1,1...)

- **Thưa** : Bà Oocpa & Rút.

57. Vợ của ông Láppidôt, một nữ ngôn sứ, một thủ lĩnh vĩ đại của dân Ítraen, đã chống lại ách thống trị của vua Canaan, là ai ?(Tl 4,4)

- **Thưa** : Bà Dovôra.

58. Vợ ông Kheve, người Kêni, bà cùng với bà Dovôra làm cho cuộc chiến thắng thêm phần hiển hách bằng cách đóng cọc vào màng tang của tướng Xixora người Canaan, là ai ?(Tl 4,12-22)

- **Thưa** : Bà Giaên.



59. Người phụ nữ son sẻ cầu nguyện xin Thiên Chúa ban cho một đứa con trai. Tư tế Êli thấy môi bà mấp máy không ra tiếng thì đã cho rằng bà say rượu, là ai ? (1Sm 1,13)

- **Thưa :** Bà Anna.

60. Ông Encana, người thuộc chi tộc Épraim có hai người vợ. Một người tên là Anna thì son sẻ, người vợ kia thì có con trai con gái. Ông rất thương bà Anna vì Đức Chúa đã khoá dạ nàng. Còn người vợ kia thì chọc tức, hạ nhục bà Anna vì bà không sinh nở được. Người vợ kia của ông Encana là ai ? (1Sm 1,5-8)

- **Thưa :** Bà Poninna.

61. Vợ của vua Đavít, đã đánh lừa những kẻ nhà vua sai đến, giúp ông trốn thoát khi bà để hình nộm trên giường và nói : “Chồng tôi bị bệnh”. Bà là ai ?(1Sm 19,12-18)

- **Thưa :** Bà Mikhan.

62. Thời gian trốn vua Saun trong sa mạc, ông Đavít sai người đến với ông Navan để xin đồ ăn, nhưng những người của ông Đavít đã bị sĩ nhục.



Người vợ của ông Navan biết được chuyện ấy liền đi nhận lỗi và đã được tha thứ. Sau này bà trở thành vợ của ông Đavít. Bà là ai ? (1Sm 25,1-40)

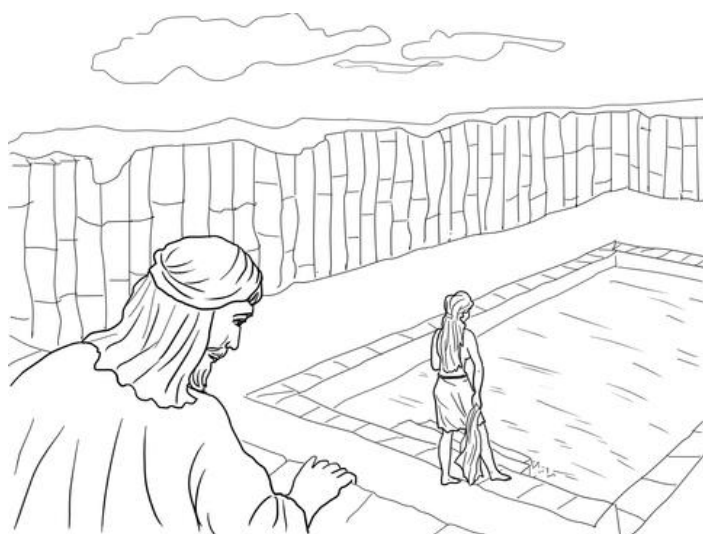
- Thưa : Bà Avigagin.

63. *Người đàn bà, vì bà mà vua Đavít đã phạm tội ngoại tình và giết người, là ai ? (2Sm 11,1-25)*

- Thưa : Bà Bátseva.

64. *Vợ của tướng Urigia, sau này được vua Đavít cưới làm vợ, đã sinh ra vua Salomon, là ai ? (2Sm 12,24)*

- Thưa : Bà Bátseva.



65. *Khi vua Đavít già nua tuổi tác, người ta đem đến một thiếu nữ xinh đẹp tuyệt vời để nàng hầu hạ vua. Người thiếu nữ ấy là ai ? (1V 1,1-3)*

- Thưa : Cô Avisác.

66. *Vua Saun là vị vua đầu tiên của người Do thái. Ông cố là Gioyên. Bà cố là ai ? (1Sb 9,35-39)*

- Thưa : Bà Maakha.

67. Bà đã đến từ miền xa xôi để chứng kiến sự khôn ngoan của vua Salômon, và cuối cùng đã dâng tặng ông vàng với nhũ hương. Bà là ai ? (1V 10,1-10)

- **Thưa :** Nữ hoàng Sova.

68. Thiên Chúa nói với vua Akháp về cái chết của hoàng hậu rằng : “Khi chết bà sẽ bị chó ăn thịt”. Hoàng hậu ấy là ai ? (1V 16,29-33)

- **Thưa :** Hoàng hậu Ideven.

69. Vua Akháp lấy con gái của Et-Baan, vua Xidôn, và đã thờ lạy Baan theo tôn giáo của vợ mình. Người vợ ấy là ai ? (1V 16, 29-33)

- **Thưa :** Bà Ideven.

70. Trên núi Cácmen, tiên tri Êlia chứng thực cho dân thấy Đức Chúa là Thiên Chúa thật và đã giết hại hàng tư tế Baan của hoàng hậu. Hoàng hậu tức giận sai người đến với tiên tri Êlia và nói rằng : “Hoàng hậu sẽ lấy mạng ông”. Hoàng hậu ấy là ai ? (1V 19,1-2)

- **Thưa :** Bà Ideven.

71. Người phụ nữ đã bày mưu hãm hại ông Navót để chiếm đoạt lấy vườn nho của ông mà dâng cho chồng, là ai ? (1V 21,1-16)

- **Thưa :** Bà Ideven.

72. Khi biết ông Êlia là một tiên tri, người của Thiên Chúa. Bà đã làm một gác nhỏ, ở đó có giường với bàn ghế, cùng đèn. Khi nào tiên tri Êlia đến thì sẽ ở đó. Bà là ai ?(2V 4,8-33)

- **Thưa :** Bà Sunêm.

73. Tiên tri Êlia đã cầu nguyện để cho bà có con trong lúc tuổi già, nhưng rồi đứa bé lại chết. Bà đã khẩn cầu và được tiên tri làm cho sống lại. Mẹ của đứa bé ấy là ai ?(2V 4,8-33)

- **Thưa :** Bà Sunêm.



74. Người phụ nữ, mẹ của vua Akhatgiahu thấy con mình đã chết thì liền đứng lên tru di tất cả dòng giống nhà vua và đã làm vua được 6 năm, là ai ?(2V 22,11-20)

- **Thưa :** Bà Athangia.

75. Vua Giôsigia, nước Giuđa, sau khi nghe một đoạn Sách Thánh vừa tìm được, vua đã xé áo mình và sai tư tế Khinkhigiahu đến thỉnh vấn nữ tiên tri những điều được viết trong Sách. Người nữ tiên tri này là ai ?(2V 22,11-20)

- **Thưa :** Bà Khunđa.

76. Ông Tôbit, người tôi trung của Thiên Chúa, vì đã chôn cất người chết nên bị người Ninivê tố cáo với nhà vua và phải trốn đi. Khi đi có dân theo vợ và con trai là Tôbia. Người vợ của ông Tôbit là ai ?(Tobia 1,19-20)

- **Thưa :** Bà Anna.

77. Con gái của ông Raguên xứ Mêđi, được gả lần lượt cho bảy người chồng. Nhưng quỷ dữ Átmôđaiô đã giết họ trước lúc động phòng theo lẽ thường trong đời phụ nữ. Người con gái ấy là ai ?(Tobia 3,7-17)

- **Thưa :** Cô Xara.

78. Thiên sứ Raphaelen đi với Tôbia về xứ Mêđi. Ở đó, thiên sứ Raphaelen giúp Tôbia trừ khử quỷ dữ và giúp ông lấy người em họ của mình. Nàng là ai ?(Tb 3,7-17...)

- **Thưa :** Cô Xara.

79. Vợ ông Raguên, anh em với ông Tôbit sẽ là nhạc mẫu của ông Tôbia. Bà là ai ?(Tb 7,1-17)

- **Thưa :** Bà Étna.

80. Người phụ nữ đã giết tướng giặc Hôlôphécnê. Bà là ai ?(Gđt 1,1...)

- **Thưa** : Bà Giuditha.

81. Vua Asuêrô đã chọn em họ ông Moócđokhai, người Do thái làm hoàng hậu. Bà là ai ? (Et 1,1)

- **Thưa** : Bà Étte.

82. Hoàng hậu của vua Asuêrô được vua mời vào châu, để cho dân chúng và quân thần chiêm ngưỡng dung nhan, nhưng đã không chịu vào. Bà là ai ? (Et 1,10-12)

- **Thưa** : Hoàng hậu Vátti.

83. Người thay thế hoàng hậu Vátti, vợ của vua Asuêrô, là ai ? (Et 1,10-12)

- **Thưa** : Hoàng hậu Étte.

84. Thời Aléxandê làm vua Ítraen, ông đã liên kết với vua Potôlêmai, người Ai Cập và đã lấy con gái ông. Người con gái ấy là ai ? (1Mcb 10,51-57)

- **Thưa** : Cô Colêôpát.

85. Ông Bôát đã cưới ai,



người đã sinh ra ông Ôvét, chính ông Ôvét là cha của ông Giêsê thân sinh của Đavít ? (R 4,13-17)

- Thưa : Bà Rút.

86. *Theo lời Thiên Chúa, các phụ nữ này : “Kiêu kỳ, chúng vừa đi vừa vênh mặt, liếc mắt, chúng bước đi nhún nhảy, khua kiềng đeo chân”. Họ là ai ? (Is 3,16...)*

- Thưa : Con gái Xion.

87. *“Bà hãy đi về bình an. Xin Thiên Chúa của Ítraen ban cho bà điều bà đã xin Người”. Thầy tư tế Êli nói với ai ?(1Sm 1,15-17)*

- Thưa : Bà Anna.

88. *Tướng Xixora, chỉ huy quân Giavin, đã hỏi xin bà vợ ông Kheve người Kêni : “Cho tôi xin chút nước uống vì tôi khát quá”. Vợ ông Kheve là ai ? (Tl 4,19)*

- Thưa : Bà Giaên.

89. *Nữ hoàng Êtte, vợ Vua Asuêrô còn có tên gọi là gì ? (Et 2,7)*

- Thưa : Hadațxa.

90. *Tiên tri Hôse đã lập gia đình, nhưng người vợ của ông luôn ngoại tình, không trung thành với ông. Tiên tri Hôse đã dùng cuộc hôn nhân của mình để*



loan báo sự bất trung của dân Ítraen với Thiên Chúa, như người vợ bất trung với chồng, khi bà chạy theo những người đàn ông khác. Người vợ bất trung của tiên tri Hôsê là ai ? (Hs 1,2-5)

- Thưa : Bà Gôme.

91. *Tiên tri Hôsê có 3 người con với bà Gôme, hai con trai và một cô con gái. Cô con gái ấy là ai ? (Hs 1,6)*

- Thưa : Cô Lô-Rukhama.

92. *Vợ của ông Giôgiakim, con gái ông Khenkigia, xinh đẹp tuyệt trần và biết kính sợ Thiên Chúa, nhưng lại bị hai kỳ mục rắp tâm hãm hại khi không chiều theo ham muốn dục vọng của hai ông. Bà là ai ? (Đn 13,1-64)*

- Thưa : Bà Susanna.

93. *Theo lời bà thì : “Đã làm vua thì không nên uống rượu, làm người lãnh đạo thì đừng thích chất men”. Đây là lời của ai ? (Cn 31,1-4)*

- Thưa : Mẹ của Lomuen.

94. Thiên Chúa nói với tiên tri Êdêkien rằng :
“Chúng đã đang điếm ở Ai Cập”. Hãy cho biết
những kỹ nữ đó là ai ? (Ed 23,1-4)

- **Thưa :** Bà Ôhôla & Ôhôliva.

95. Để uỷ lạo con trước sự bách hại của nhà vua
Antiôkô, bà đã khuyên nhủ con rằng : “Con ơi, con
hãy thương mẹ đã cưu mang con chín tháng và bú
mớm trong 3 năm, cũng đã nuôi nấng, dẫn đưa con
đến tuổi này và đã dưỡng dục con. Hỡi con, mẹ xin
con hãy ngược nhìn trời đất mà xem tất cả mọi vật
trong đó, và hãy biết rằng Thiên Chúa đã làm ra
chúng, không phải do vật đất đã có trước và loài
người này thì cũng như thế. Đừng sợ tên lý hình
đấy, nhưng hãy ở sao cho xứng đáng, ngỏ hầu nhờ
Chúa thương, mẹ được gặp lại các con làm một với
các anh em”. Bà là ai ? (2Mc 7,1...)

- **Thưa :** Mẹ của 7 anh em tử đạo.

96. Người con gái mà ông Calép hứa gả cho ai
đánh chiếm thành Kiagiát Xêphe là ai ? (Tl 1,1-21)

- **Thưa :** Cô Ácxa.

97. Vợ ông Haman, khanh tướng của vua Asuêrô,
người có âm mưu giết hại ông Moocdôkhai và dân
tộc Do thái, là ai ? (Et 5,9-14)

- **Thưa :** Bà Dêrét.

98. *Thánh Kinh không nhắc gì đến song thân của Đức Maria, nhưng qua truyền thống của Giáo hội, ta biết được phụ thân của Đức Maria là Thánh GioaKim, còn thân mẫu của Ngài là ai ?*

- Thưa : Bà Anna.

99. *Người son sẻ, tuổi già, vợ của tư tế Dacaria được sứ thần Gáprien truyền tin : ông sẽ sinh một con trai và tên con trẻ là Gioan. Mẹ của thánh Gioan Tẩy Giả là ai ?(Lc 1,36-56)*



- Thưa : Bà Êlisabét.

100. *“Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, Thần khí tôi hoan hỉ vui mừng vì Đức Chúa, Đáng cứu độ tôi”. Người hát bài ca ngợi khen này là ai ?*

(Lc 1,46-48)

- Thưa : Bà Maria.

101. *Sau khi truyền tin cho tư tế Dacaria, sứ thần Gáprien truyền tin cho ai ?(Lc 1,26-28)*

- Thưa : Bà Maria.

102. “Trong nữ giới, có Người là điểm phúc, và đáng chúc tụng thay hoa quả lòng Người”. Lời chúc tụng này thốt ra từ môi miệng của ai ? (Lc 1,39-56)

- **Thưa :** Bà Êlisabét.

103. Trong gia phả Đức Giêsu Kitô theo thánh Matthêu, có một điểm đặc biệt là ngài đưa vào gia phả này 4 người phụ nữ, trái với thói quen viết gia phả của người Do thái; và cả 4 người đều có những hoàn cảnh đặc biệt khi làm mẹ. Sự có mặt của 4 người phụ nữ ngoại đạo này còn cho thấy trong Chúa Giêsu có cả dòng máu dân ngoại, đó là dấu chỉ tính phổ quát của ơn cứu độ nơi Chúa Giêsu. Bốn người phụ nữ ấy là ai ? (Mt 1,1-7)

- **Thưa :** Bà Tama-Rút-Rakháp-Bátseva.

104. Người phụ nữ được tiên tri Giêrêmia nói tới trong câu : “Có tiếng vắng lên tại Rama, khóc lóc than van inh ỏi, vì chúng không còn” là ai ? (Mt 2,16-18)

- **Thưa :** Bà Rakhen.

105. Nữ tiên tri đang ở trong Đền thờ, khi ông Giuse và bà Maria mang trẻ Giêsu đến để dâng lên Thiên Chúa cùng với lễ vật, là ai ? (Lc 2,22-24)

- **Thưa :** Bà Anna.

106. Ông Simêon đã thốt lên khi nhìn thấy Hài Nhi : “Cháu bé này được đặt làm duyên có vấp phạm cho nhiều người Ítraen ngã xuống hay đứng lên. Cháu còn là dấu hiệu bị người đời chống báng. Còn chính Bà, một lưỡi gươm sẽ đâm thấu lòng Bà”. Người phụ nữ mà ông Simêon nói tới là ai ? (Lc 2,33-35)



- **Thưa :** Bà Maria.

107. Trong bữa tiệc mừng sinh nhật vua Hêrôđê, cô con gái đã biểu diễn một điệu vũ trước mặt quan khách, làm cho nhà vua vui thích. Bởi đó, vua thề là sẽ xin gì, vua cũng ban cho. Nghe lời sai bảo của mẹ, cô thưa rằng : “Xin Ngài ban cho con, ngay tại đây, cái đầu của ông Gioan Tẩy Giả đặt lên mâm”. Người đã xúi giục cô gái là ai ? (Mt 14,2-12)

- **Thưa :** Bà Hêrôđia.

108. Tại Cana, để cứu vãn hạnh phúc cho đôi tân hôn khi họ hết rượu, Bà đã đứng ra xin Đức Giêsu làm phép lạ nước hoá thành rượu để cô dâu chú rể khỏi bẽ mặt. Người đứng ra xin Đức Giêsu làm phép lạ là ai ? (Ga 2,1-10)

- **Thưa :** Thân mẫu ĐứcGiêsu.

109. Trong Tân Ước có nhắc tới một người phụ nữ được trừ bảy quỷ. Bà là ai ? (Mc 16,9)

- **Thưa :** Bà Maria Mácđala.

110. “Tôi chỉ cần sờ được vào áo choàng của Ngài thôi là sẽ được cứu chữa”. Và khi bà đụng tới áo choàng của Chúa Giêsu thì bà cảm thấy trong mình đã được khỏi bệnh. Đây là suy nghĩ của ai ? (Mc 5,25...)

- **Thưa :** Người đàn bà bị băng huyết.

111. Khi người ấy chạy đến với Chúa Giêsu xin cứu giúp. Đức Giêsu nói : “Không được lấy bánh dành của con cái mà ném cho lũ chó con”. Người ấy đáp : “Thưa Ngài, đúng thế, nhưng cả lũ chó con cũng được ăn những mảnh vụn trên bàn chủ rơi xuống”. Người này là ai ? (Mt 15,21...)

- **Thưa :**

Người đàn bà xứ Canaan.

112. Hai người chị của ông Ladarô, người đã chết và được Chúa Giêsu làm cho sống lại, là ai ? (Ga 11,1-14)

- **Thưa :** Bà Mácta & Maria.

113. Tại làng Bêtania, có lần hai chị em mời Chúa Giêsu và các môn đệ vào nhà.



Khách đến bà Mácta bận rộn với công việc chuẩn bị trong khi ấy, cô em lại chẳng giúp gì, cô chỉ ngồi và nghe lời giảng dạy của Chúa Giêsu. Bà Mácta thưa với Ngài : “Em con để con phục vụ một mình, mà Ngài không lưu ý sao? Xin Ngài bảo nó giúp con một tay.” Chúa bảo : “Mácta ! Mácta ! Chị hẳn khoản lo lắng nhiều chuyện quá. Chỉ có một chuyện cần mà thôi. Em chị đã chọn phần tốt hơn và sẽ không bị lấy đi.” Cô em này là ai ? (Ga 11,1-14)

- Thưa : Cô Maria.



114. *Tại làng Bêtania, nơi anh Ladarô được Chúa Giêsu làm cho trỗi dậy từ cõi chết. Người ta dọn sẵn bữa tối thiết đãi Ngài. Trong bữa tiệc, có một phụ nữ lấy cân dầu cam tùng nguyên chất và quý giá xức chân Chúa Giêsu, rồi lấy tóc mà lau. Người phụ nữ ấy là ai ? (Ga 12,3)*

- Thưa : Bà Maria.

115. *“Nếu người biết được ơn Thiên Chúa, và ai là Người nói với người : cho tôi uống với, thì chính*

người đã khẩn xin và Ngài sẽ cho nước trường sinh.” Lời Chúa Giêsu nói với ai ? (Ga 12,1...)

- **Thưa :** Người phụ nữ Samari.

116. “Ta cũng không xử tội con đâu, đi đi, và đừng phạm tội nữa.” Chúa Giêsu nói với ai ? (Ga 12,1...)

- **Thưa :** Người phụ nữ ngoại tình.



117. “Tôi biết Đấng Mêsia, gọi là Kitô sẽ đến, khi Người đến, Người sẽ loan báo cho chúng tôi mọi sự.” Đây là lời của ai ? (Ga 4,25)

- **Thưa :**

Người phụ nữ Samari.

118. Bà đã nói với chồng : “Đừng nhúng tay vào người công chính ấy, vì hồi hôm, tôi đã khổ nhiều trong mộng vì người ấy.” Người phụ nữ này là ai ? (Mt 27,19)

- **Thưa :** Vợ quan tổng trấn Philatô.

119. Dưới chân thập giá có nhiều phụ nữ, trong đó có một người là mẹ của Thánh Tông đồ Giacôbê Hậu, là ai ? (Mc 15,40).

- **Thưa :** Bà Maria.

120. Trên thập giá, Chúa Giêsu đã trao phó vị Tông đồ yêu dấu của mình là Gioan cho ai ? (Ga 19,25-27)

- **Thưa :**

Thân mẫu Người.



121. Dưới chân thập giá có bà Maria, thân mẫu Người, bà Maria Mácđala, và có một phụ nữ nữa là chị họ của Bà Maria, thân mẫu Người. Người ấy là ai ? (Ga 19,25...)

- **Thưa :** Bà Maria vợ ông Colôpát.

122. Người phụ nữ đầu tiên được Chúa Giêsu gặp mặt sau khi Ngài phục sinh, là ai ? (Mc 16,9)

- **Thưa :** Bà Maria Mácđala.

123. Người phụ nữ đã gặp Chúa Giêsu phục sinh và muốn ôm lấy chân Ngài, là ai ? (Ga 20,1-8)

- **Thưa :** Bà Maria Mácđala.

124. Người phụ nữ đã chạy đi loan báo cho các tông đồ Phêrô và Gioan rằng : “Người ta đã cất Chúa khỏi mộ, mà chúng tôi không biết họ đặt Ngài ở đâu?” là ai ? (Ga 20,1-2)

- **Thưa :** Bà Maria Mácđala.

125. Người chồng tên là Khanania cùng với vợ mình đã lừa dối Thánh Phêrô và thử thách Thần Khí Chúa, khi bán đất đai để dâng cúng mà còn cất giữ lại cho riêng mình. Bà là ai ? (Cv 5,1-11)

- **Thưa :** Bà Xaphira.

126. Tại Giaphô, có một bà đầy công đức đã lâm bệnh và đã chết. Bà được Thánh Phêrô làm cho sống lại, là ai ? (Cv 9,32-38)

- **Thưa :** Bà Tabitha.

127. Tại thành Philipphê, người phụ nữ tông giáo van nài xin thánh Phaolô lưu lại nhà bà, là ai ? (Cv 16,14-15)

- **Thưa :** Bà Lyđia.

128. Vợ ông Aquila, chủ nhà thánh Phaolô ở trọ tại thành Côrinthô, là ai ? (Cv 18,1-19)

- **Thưa :** Bà Porítkila.

129. Khi Thiên Thần Chúa đến cứu ông Phêrô ra khỏi ngục, ông đi đến nhà mẹ của ông Gioan, cũng gọi là Máccô và cư ngụ ở đó. Mẹ của ông Máccô là ai ? (Cv 12,12)

- **Thưa :** Bà Maria.

130. Ở Athêna, trên đồi Arê, trước tế đàn Kính

Thần Vô Danh, thánh Phaolô đã loan báo cho mọi người biết Đấng mà họ thờ kính là : Thiên Chúa, Đấng tạo thành vũ trụ và vạn vật. Nhiều người khi nghe những điều ấy đã không tin, nhưng cũng có nhiều người tin, trong đó có một người phụ nữ là ai ? (Cv 17,16-34)

- Thưa : Bà Đamari.

131. *Trong thư gửi tín hữu Philipphê, khi biết hai bà đã có sự xích mích với nhau, thánh Phaolô đã viết : “Xin hai bà hãy hoà hợp với nhau trong Chúa.” Hai bà ấy là ai ? (Pl 4,2)*

- Thưa : Bà Êvôđiã & Xintikhê.

132. *Thiên sứ của Chúa đã mách bảo cho ông Philipphê đi theo con đường từ Giêrusalem xuống Gađa, ở đó, ông sẽ gặp một quan thái giám nước Êthióp. Ông đã giải thích Thánh kinh và đã làm phép rửa cho viên quan thái giám này. Viên quan thái giám này là tổng quản kho bạc của Nữ hoàng nước Êthióp. Nữ hoàng này là ai ? (Cv 8,28-36)*

- Thưa : Nữ hoàng Candakê.

133. *Khi gặp Người, sứ thần Gáprien nói : “Mừng vui lên, hỡi Đấng đầy ân sủng, Đức Chúa ở cùng bà.” Sứ thần nói với ai ? (Lc 1,28)*

- Thưa : Bà Maria.

134. Ông Dacaria là một tư tế thuộc nhóm Avigia, còn vợ ông thuộc dòng tộc Aharon. Người phụ nữ này là ai ? (Lc 1,5)

- **Thưa :** Bà Êlisabét.

135. Người đã thưa với sứ thần Gáprien rằng : “Tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa làm cho tôi như lời sứ thần nói” là ai ? (Lc 1,38)

- **Thưa :** Bà Maria.



136. Trong gia phả Đức Giêsu theo thánh Matthêu, có bao nhiêu khuôn mặt phụ nữ ? Họ là những ai ? (Mt 1,1...)

- **Thưa :** Bà Maria-Tama-Rút-Rakháp-Bátseva.

137. Là con gái của Ponuên, thuộc chi tộc Asê. Bà đã nhiều tuổi lắm, từ khi xuất giá, bà sống với chồng được 7 năm, rồi ở góa, đến nay đã 84 tuổi, bà không rời bỏ Đền Thờ, những ăn chay, cầu nguyện, sớm hôm thờ phượng Thiên Chúa. Cùng lúc ấy, bà tiến lại gần bên, cảm tạ Thiên Chúa, nói về Hài Nhi cho những ai đang mong chờ ngày Thiên Chúa cứu chuộc Giêrusalem. Bà là ai ? (Lc 2,36-38)

- **Thưa :** Bà Anna.

138. Vua Hêrôđê Antipa, đã lấy vợ của anh mình. Việc này bị Thánh Gioan Tẩy giá phản đối. Bà là ai ? (Mt 14,3)

- **Thưa :** Bà Hêrôđia.

139. Trong ba người được Đức Giêsu làm cho sống lại từ cõi chết có một cô con gái. Cô ấy là ai ? (Mc 5,22)



- **Thưa :** Con gái ông trưởng hội đường Giaia.

140. Vợ của ông Khuda viên quản lý của vua Hêrôđê. Bà từng tháp tùng truyền giáo với Chúa Giêsu và là mạnh thường quân của đoàn truyền giáo, là ai ? (Lc 8,3)

- **Thưa :** Bà Gioanna.

141. Ông Phêlich, tổng trấn Giuđêa, xét xử và giam giữ thánh Phaolô, cùng với vợ là người Do thái, hay cho vời thánh Phaolô đến để nghe ông nói về lòng tin vào Đức Giêsu Kitô. Vợ ông Phêlich là ai ? (Cv 21,1-27)

- **Thưa :** Bà Đoruxila.

142. Người đầu tiên gọi Đức Maria là “Người được diễm phúc” là ai ? (Lc 1,39-56)

- **Thưa :** Bà Êlisabét.

143. Trong sách Khải huyền, thánh Gioan đã nói lời với Hội thánh Thyatira rằng : “Thiên Chúa oán trách người sự này : là người dung túng đưa xưng mình là nữ tiên tri khiến dân chúng đi theo tà thần, thờ quỷ và phóng dăng.” Nữ tiên tri giả ấy là ai ? (Kh 2,18-29)

- **Thưa :** Bà Ideven.

144. Người phụ nữ được Kinh thánh nhắc tới một cách chính danh lần cuối cùng là ai ? (Kh 2,20)

- **Thưa :** Bà Ideven.

145. Nữ trợ tá của Hội Thánh Kenkhorê được thánh Phaolô giới thiệu và mong mọi người hãy tiếp đón chị trong Chúa cách xứng đáng, như dân thánh phải đối xử với nhau, là ai ? (Rm16,1)

- **Thưa :** Chị Phêbê.

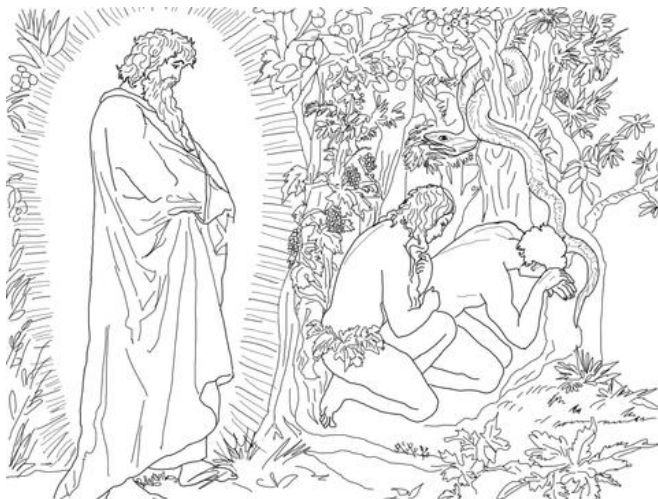
146. Khi đến Xêdarê để chào ông Phétô, vua Ácrippa và vợ đã gặp Thánh Phaolô và nghe lời bào chữa của ngài. Vợ vua Ácrippa là ai ? (Cv 25,13-27)

- **Thưa :** Bà Bécnikê.

TRẮC NGHIỆM

01. *Người phụ nữ được Kinh thánh nhắc tới lần đầu tiên (St 3,20).*

- a. Bà Evà.
- b. Bà Maria.
- c. Bà Xara.
- d. Bà Anna.



02. *Người đàn ông bị dụ dỗ ăn trái cấm bởi ... (St 3,1-24).*

- a. Bà Evà.
- b. Con rắn.
- c. Ma quỷ.
- d. Người đàn bà.

03. *Bà được gọi là mẹ của chúng sinh (St 3,1-24).*

- a. Bà Evà.
- b. Bà Maria.
- c. Bà Xara.
- d. Bà Sova.

04. *Hai người vợ của ông Laméc thuộc dòng dõi ông Cain là ai? (St 4,17-24).*

- a. Bà Ađã & Xila.
- b. Bà Dinpa & Binhã.
- c. Bà Xara & Haga.
- d. Bà Maria & Mácta.

05. Vợ ông Laméc, người sinh ra ông Giavan, Ông tổ các người ở lều và nuôi gia súc, là ai? (St 4,17..)

- a. Bà Ađã.
- b. Bà Xila.
- c. Bà Xara.
- d. Bà Sova.

06. Vợ ông Laméc, người sinh ra ông Giuvan, ông tổ người chơi đàn thổi sáo, là ai? (St 4,17-24).

- a. Bà Ađã.
- b. Binha.
- c. Bà Xara.
- d. Bà Xila.

07. Vợ ông Laméc, người sinh ra ông Tuvan, Ông tổ các người thợ rèn đồng và sắt, là ai? (St 4,17-24)

- a. Bà Ađã.
- b. Bà Binha.
- c. Bà Xara.
- d. Bà Xila.

08. Vợ ông Nakho, em ông Ápram, là ai? (St 11,10..)

- a. Bà Ađã.
- b. Bà Myriam.
- c. Bà Minca.
- d. Bà Rêbêca.

09. Hai cô con gái của ông Haran, em ông Ápram, là ai? (St 11,10-32).

- a. Bà Ađã & Xila.
- b. Bà Ôhôla & Ôhôliva.
- c. Bà Xara & Haga.
- d. Bà Minca & Gítca.

10. Vợ hai ông Nakho, em ông Ápram, là ai? (St 22,20-24).

- a. Bà Ađã.
- b. Bà Ruruma.
- c. Bà Minca.
- d. Bà Cotura.

11. Con gái ông Ítmaen, con ông Ápraham và cũng là vợ ông Êxau, là ai?(St 28,6-9).

- a. Cô Makhalá.
- b. Cô Átnát.
- c. Cô Léa.
- d. Cô Maria.

12. Vợ ông Êxau, con gái ông Êlon người Canaan, là ai?(St 36,1-5).

- a. Bà Ađa.
- b. Bà Ruruma.
- c. Bà Minca.
- d. Bà Cotura.

13. Ông Têrác sinh ông Ápram, ông Nakho và ông Haran. Ông Haran sinh ra ông Lót. Ông Ápram và ông Nakho đã cưới vợ : Người vợ của ông Ápram là bà Xarai, người vợ của ông Nakho là ai?(St 11,29).

- a. Bà Minca.
- b. Bà Rakhen.
- c. Bà Giaên.
- d. Bà Evà.

14. Vợ ông Ápram là ai?
(St 11,10-32).

- a. Bà Xarai.
- b. Bà Ruruma.
- c. Bà Minca.
- d. Bà Xara.



15. Để thực hiện lời hứa với tổ phụ Ápraham. Giavê đã hiện ra với ông ở Cây Sồi Mamrê và Ngài nói :

“Ta sẽ trở lại đây với ngươi. Lúc đó vợ ngươi sẽ có con trai”. Bà liền cười thầm trong bụng vì nghĩ mình tuổi tác đã cao làm sao mà có con được. Bà là ai? (St 18,1-15)

- a. Bà Xara
- c. Bà Haga

- b. Bà Anna
- d. Cô Étna.



16. *Nữ tì của bà Xara, vợ ông Ápraham, người Ai Cập, đã sinh cho ông Ápraham một người con trai tên là Ítmaen, là ai? (St 16,1-16).*

- a. Bà Haga
- b. Bà Rakhen
- c. Bà Rêbêca
- d. Bà Mikhan

17. *Ông Ápraham đã nghe lời ai khi đuổi mẹ con Ítmaen vào sa mạc? (St 21,8-21)*

- a. Bà Xara.
- c. Bà Haga.

- b. Ông Ixaác.
- d. Lời sứ thần.

18. *Người phụ nữ đã quay lại nhìn thành Xôđôm bị lửa từ trời thiêu huỷ và biến thành tượng muối, là ai? (St 19,26).*

- a. Vợ ông Lót.
- b. Vợ ông Ađam.

- b. Vợ ông Ápraham.
- d. Vợ ông Môsê.

19. Hai người phụ nữ được gọi là tổ phụ của 2 dân tộc Môáp và Ammôn có liên hệ với tổ phụ Ápraham, là ai? (St 19, 30-38).

- a. 2 người con ông Adam.
- b. 2 người con ông Lót.
- c. 2 người con ông Xơ-lóp-khát.
- d. 2 người con ông Saun.



20. Tổ phụ Ixaác đã lấy con gái của ông Bothuên, người Aram và là em gái của ông Laban, ông Lot (St 25,19-20).

- a. Bà Rakhen.
- b. Bà Rêbêca.
- c. Bà Xara.
- d. Bà Lêa.

21. “Trong bụng bà có hai dân tộc đang phân tranh, dân này thắng thế áp đảo dân nọ, con cả phải làm tôi con thứ”. Người mẹ ấy là ai? (St 25,13-27)

- a. Bà Rakhen.
- b. Bà Rêbêca.
- c. Bà Xara.
- d. Bà Binhá.

22. Vì yêu thương người em là ông Giacóp hơn nên bà tìm mọi cách dành phúc lành từ người chồng mù loà cho ông. Người mẹ ấy là ai? (St 27,1-46)

- a. Bà Rakhen.
- b. Bà Rêbêca.
- c. Bà Xara.
- d. Bà Lêa.



23. Con gái của ông Laban, nàng xinh đẹp tuyệt vời, đã làm say mê tổ phụ Giacóp, ông phải làm lụng vất vả 14 năm để cưới được nàng, là ai? (St 28,15-30).

- a. Bà Lêa.
- b. Bà Binha.
- c. Bà Rakhen.
- d. Bà Haga.

24. Bà đã chết khi sinh nở. Cha đưa bé đặt tên cho con là Bengiamin. Bà là ai? (St 35,18-19).

- a. Bà Lêa.
- b. Bà Binha.
- c. Bà Rakhen.
- d. Bà Haga.

25. Chị của bà Rakhen, vợ của tổ phụ Giacóp, là ai? (St 29,16).

- a. Bà Haga.
- b. Bà Xara.
- c. Bà Rêbêca.
- d. Bà Lêa.

26. Ngoài hai người vợ chính thức là bà Lêa và bà Rakhen. Ông Giacóp còn có con với 2 người nữ tì của vợ mình. Hai người nữ tì này là ai? (St 30,10...)

- a. Bà Haga & Xara.
- b. Bà Binha & Haga.
- c. Bà Dinpa & Haga.
- d. Bà Binha & Dinpa.

27. *Nữ tì của bà Lêa đã sinh cho ông Giacóp, Gát và Asê, là ai? (St 30,6-8).*

- a. Bà Dinpa.
- b. Bà Haga.
- c. Bà Binhà.
- d. Bà Giaên.

28. *Nữ tì của bà Rakhen, đã sinh ra cho ông Giacóp, Dan và Neptali, là ai? (St 30,6-8).*

- a. Bà Binhà.
- b. Bà Haga.
- c. Bà Dinpa.
- d. Bà Átnát.

29. *Tổ phụ Giacóp có 12 người con trai, nhưng chỉ có 1 cô con gái do bà Lêa sinh ra. Cô gái ấy là ai? (St 30,21)*

- a. Bà Giaên.
- b. Bà Dina.
- d. Bà Átnát.
- d. Bà Rakhen.

30. *Ông Giuse, con của tổ phụ Giacóp, lấy lệnh nữ của ông Pôtiphêra, tư tế thành On, là ai? (St 41,44-45).*

- a. Bà Átnát.
- b. Bà Giaên.
- c. Bà Dina.
- d. Bà Xara.



31. *Một phụ nữ đã cố quyến rũ ông Giuse, con ông Giacóp. Khi ông từ chối lời dụ dỗ của bà, bà đã buộc tội ông là đã tẩn công bà làm ông bị nhốt vào tù. Hãy cho biết đó là ai? (St 39,1...)*

- a. Vợ ông Pôtipha, người Ai cập.
- b. Vợ ông Philatô.
- c. Bà Tama, con dâu ông Giuđa.
- d. Bà Susanna, vợ ông Giôgiakim.

32. *Vợ của tổ phụ Giacóp, khi đi khỏi nhà cha mình là ông Laban, bà đã đem theo các Têraphim. Đó là những tượng nhỏ chỉ được chuyển lại cho những người thừa kế chính thức. Có các tượng ấy là cách bảo đảm lãnh gia nghiệp. Bà là ai? (St 31,17-21).*

- a. Bà Rakhen.
- b. Bà Lêa.
- c. Bà Rêbêca.
- d. Bà Xara.

33. *Sau khi giải được giấc mộng cho vua Pharaô và được đặt làm quan tể tướng Ai Cập. Vua Pharaô đặt tên cho ông Giuse là Xópnat Panêac và cho kết hôn với lệnh nữ của ông Pôtiphêra, tư tế thành On. Nàng là ai? (St 41,44-45)*

- a. Bà Átnát.
- b. Bà Xara.
- c. Bà Myriam.
- d. Bà Anna.

34. *Khi người anh là E chết mà không có con thì người em phải kết hôn với chị mình để gây dựng dòng giống cho anh mình. Nhưng khi phối hợp với vợ của anh mình thì Onan lại không muốn nàng có thai vì đó không phải là dòng giống của mình. Người chị dâu của Onan là ai? (St 38,1-30)*

- a. Bà Xíppora.
- b. Bà Xara.
- c. Bà Rút.
- d. Bà Tama.

35. *Người phụ nữ có tên trong gia phả của Chúa Giê-su, có hai người chồng nhưng không có con, song lại có thai với bố chồng. Khi biết được điều này, ông Giuđa đã nói : “Nàng đã sống trọn nghĩa hơn tôi, vì tôi đã không cho Sêla, em của E và Onan đến với nàng”. Người phụ nữ này là ai? (St 38,1-30)*

- a. Bà Tama.
- b. Bà Rút.
- c. Bà Maria.
- d. Bà Bátseva.

36. *Mẹ của ông Aharon và ông Mô-sê, là ai? (Xh 6,1-27).*

- a. Bà Xíppora.
- b. Bà Cotura.
- c. Bà Mikhan.
- d. Bà Giôkhevét.

37. *Vợ của ông Amram, một người thuộc chi tộc Lêvi, chống lại lệnh vua Pharaô khi không quăng Mô-sê, con bà xuống sông nhưng đã giấu đi. Mẹ ông Mô-sê là ai? (Xh 2, 1-10 & 6,20)*

- a. Bà Xíppora.
- b. Bà Cotura.
- c. Bà Mikhan.
- d. Bà Giôkhevét.

38. *Người đầu tiên nhìn thấy chiếc thùng có đứa bé bên trong trôi trên sông Nin là ai?(Xh 2,1-10).*

- a. Bà Xíppora.
- b. Người nữ tì.
- c. Nàng công chúa Pharaô.
- d. Bà mẹ Giôkhevét.

39. *Người đặt tên Môsê cho đứa bé được vớt lên từ sông Nin là ai? (Xh 2,1-10).*

- a. Bà Xíppora.
- b. Người nữ tì.
- c. Nàng công chúa Pharaô.
- d. Bà mẹ Giôkhevét.



Moses was found by the daughter of Pharaoh, who later adopted him and reared him.

Coloring & Activity Pages by Bible-Printables.com

40. *Con gái ông Rouên, tư tế của Madian, người có 7 cô con gái. Người chị được gả cho ông Môsê là ai? (Xh 2,21).*

- a. Bà Susanna.
- b. Bà Giuđitha.
- c. Bà Myriam.
- d. Bà Xíppora.

41. *Chị ông Môsê và là em ông Aharon, người đã coi sóc em mình khi được giấu dưới dòng sông và đã tìm được người chăm sóc nó, là ai? (Xh 15,20).*

- a. Bà Myriam.
- b. Bà Anna.
- c. Bà Dôvôra.
- d. Bà Giaên.

42. *Người cắt bì cho Ghécôm, con trai ông Môsê là ai? (Xh 4,24-26).*

- a. Ông Aharon.
- b. Ông Giôsuê.
- c. Bà Xíppora.
- d. Ông Môsê.

43. Vợ ông Aharon, người làm phát ngôn viên cho ông Môsê, là ai? (Xh 6,1-27).

- a. Bà Êliseva.
- b. Bà Anna.
- c. Bà Dovôra.
- d. Bà Xara.

44. Người phụ nữ đã hát bài ca chiến thắng sau khi vượt qua Biển Đỏ là ai? (Xh 15, 20-21).

- a. Bà Êlisabét.
- b. Bà Myriam.
- c. Bà Anna.
- d. Bà Maakha.



45. Ngoài người vợ chính thức là bà Xara, ông Ápraham còn có thêm một người vợ nữa. Bà đã sinh cho ông Dimran, Giócsan, Môdan, Madian, Gitbác và Suác. Dòng dõi của những người con này là các dân Ả Rập, trong đó có dân Madian (Xh 2,15), dân Sôra (1V 10,1-10); dân Dôdan (Is 21,13). Bà là ai? (St 15,1-4)

- a. Bà Cotura.
- b. Bà Rakhen.
- c. Bà Lêa.
- d. Bà Anna.

46. Khi dân Ítraen bành trướng ở Ai Cập. Người Ai Cập đã bắt con cái Ítraen lao công một cách ác nghiệt bằng lao dịch nặng nề : khuấy hồ, làm gạch,

xây dựng thành quách. Vua Pharaô còn truyền cho 2 bà giúp đỡ các sản phụ Hipri rằng : “Nếu là con trai thì hãy giết chết nó đi, còn nếu là con gái thì để nó được sống”. Các bà đỡ kính sợ Thiên Chúa nên đã không làm như Vua Pharaô đã truyền dạy. Họ là ai? (Xh 1,8-22)

- a. Bà Sipra & Pua.
- b. Bà Binha & Pua.
- c. Bà Dinpa & Pua.
- d. Bà Xara & Pua.

47. *Mẹ của tư tế Êlada, người kế tục chức vụ của cha mình là ông Aharon, là ai? (Xh 6,1-26).*

- a. Bà Anna.
- b. Bà Êliseva.
- c. Bà Miriam.
- d. Bà Dina.

48. *Vì ghen tị và chống lại ông Môsê nên bà đã bị Đức Chúa trừng phạt. Bà bị phong hủy đầy mình là ai? (Ds 12, 1-16).*

- a. Bà Myriam.
- b. Bà Xara.
- c. Bà Rakháp.
- d. Bà Lêa.

49. *Một trong những hậu duệ của ông Giuse, thuộc thị tộc Monasê, đã chết mà không có con trai. Những cô con gái của ông Xolópkhát, đã xin ông Môsê cho một địa sở làm cơ nghiệp để tên tuổi cha mình khỏi bị mai một. Và đã được Đức Chúa chấp nhận. Những người con gái của ông Xolópkhát là Mácla, Nôa, Khoóccla, Minca và ... (Ds 27,1-11)*

- a. Bà Tiaxa.
- b. Bà Xara.
- c. Bà Rakháp.
- d. Bà Lêa.

50. Bà đã giấu 2 người Ítraen do thám trên mái nhà mình trong thành Giêrikhô, cứu họ thoát khỏi nhà vua, là ai? (Gs 2,1-6).

- a. Bà Dalila.
- b. Bà Naômi.
- c. Bà Átnát.
- d. Bà Rakháp.

51. Thiên thần đã hiện ra với bà và báo cho bà biết, bà sẽ sinh con trai, người sẽ cứu Ítraen khỏi tay quân Philitin, là ai? (Tl 13,3-5. 24).

- a. Mẹ của Samuen.
- b. Mẹ của Samson.
- c. Mẹ của Lômuen.
- d. Mẹ của Đức Giêsu.



52. Người yêu của Samson ở Xôréch thuộc Philitin đã lừa dối và phản bội chàng, là ai? (Tl 16,4-21).

- a. Bà Dovôra.
- b. Bà Dalila.
- c. Bà Mikhan.
- d. Bà Avigagin.

53. Cha chồng của bà Rút là ông Êlimêlec. Còn mẹ chồng của bà là ai? (R 1,1)

- a. Bà Naômi.
- b. Bà Bátseva.
- c. Bà Xara.
- d. Bà Sunêm.

54. Mẹ chồng bà Rút là ai? (R1,1...).

- a. Bà Tama.
- b. Bà Bátseva.
- c. Bà Xara.
- d. Bà Naômi.

- 55.** *Chị dâu của bà Rút là ai? (R1,1...).*
- a. Bà Tama.
 - b. Bà Pua.
 - c. Bà Rakhen.
 - d. Bà Oocpa.

56. *Hai cô con dâu của bà Naômi là ai? (R1,1...).*

- a. Bà Sipra & Pua.
- b. Bà Oocpa & Rút.
- c. Bà Dinpa & Binha.
- d. Bà Rút & Haga.



57. *Vợ của ông Láppidôt, một nữ ngôn sứ, một thủ lĩnh vĩ đại của dân Ítraen đã chống lại ách thống trị của vua Canaan (Tl 4,4).*

- a. Bà Gaiên.
- b. Bà Anna.
- c. Bà Dovôra.
- d. Bà Giôkhevét.

58. *Vợ ông Kheve, người Kêni, bà cùng với bà Dovôra làm cho cuộc chiến thắng thêm phần hiển hách bằng cách đóng cọc vào màng tang của tướng Xixora người Canaan, là ai? (Tl 4,12-22).*

- a. Bà Myriam.
- b. Bà Giaên.
- c. Bà Giuđitha.
- d. Bà Étte.

59. Người phụ nữ son sẻ cầu nguyện xin Thiên Chúa ban cho một đứa con trai. Tư tế Êli thấy môi bà mấp máy không ra tiếng thì đã cho rằng bà say rượu, là ai? (1Sm 1,13).

- a. Bà Anna.
- b. Bà Vátti.
- d. Bà Tama.
- d. Bà Cotura.

60. Ông Encana, người thuộc chi tộc Épraim có hai người vợ. Một người tên là Anna thì son sẻ, người vợ kia thì có con trai con gái. Ông rất thương bà Anna vì Đức Chúa đã khoá dạ nàng. Còn người vợ kia thì chọc tức, hạ nhục bà Anna vì bà không sinh nở được. Người vợ kia của ông Encana là ai?



(1Sm 1,5-8)

- a. Bà Avigagin.
- b. Bà Poninna.
- c. Bà Maakha.
- d. Bà Khunda.

61. Vợ của vua Đavít, đã đánh lừa những kẻ nhà vua sai đến, giúp ông trốn thoát khi bà để hình nộm trên giường và nói :
“Chồng tôi bị bệnh”. Bà là ai? (1Sm 19,12-18)

- a. Bà Átnát.
- b. Bà Dinpa.
- c. Bà Binhá.
- d. Bà Mikhan.

62. Thời gian trốn vua Saun trong sa mạc, ông Đavít sai người đến với ông Navan để xin đồ ăn, nhưng những người của ông Đavít đã bị sĩ nhục. Người vợ của ông Navan biết được chuyện ấy liền đi nhận lỗi và đã được tha thứ. Sau này bà trở thành vợ của ông Đavít. Bà là ai? (1Sm 25,1-40)

- a. Bà Avigagin.
- b. Bà Avisác.
- c. Bà Rút.
- d. Bà Giaên.

63. Người đàn bà, vì bà mà vua Đavít đã phạm tội ngoại tình và giết người, là ai? (2Sm 11,1-25)

- a. Bà Sova.
- b. Bà Bátseva.
- c. Bà Étte.
- d. Bà Ideven.



64. Vợ của tướng Urigia, sau này được vua Đavít cưới làm vợ, đã sinh ra vua Salomon, là ai? (2Sm 12,24)

- a. Bà Anna.
- b. Bà Candakê.
- c. Bà Bátseva.
- d. Bà Khunđa.

65. Khi vua Đavít già nua tuổi tác, người ta đem đến một thiếu nữ xinh đẹp tuyệt vời để nàng hầu hạ vua. Người thiếu nữ ấy là ai? (1V 1,1-3)

- a. Cô Avisác.
- b. Cô Átnát.
- c. Cô Mariam.
- d. Cô Ôhôla.

66. Vua Saun là vị vua đầu tiên của người Do thái. Ông cố là Gioyên. Bà cố là ai? (1Sb 9,35-39)

- a. Bà Maakha.
- b. Bà Maria.
- c. Bà Ápphia.
- d. Bà Giaên.

67. Bà đã đến từ miền xa xôi để chứng kiến sự khôn ngoan của vua Salômon, và cuối cùng đã dâng tặng ông vàng với nhũ hương, là ai? (1V 10,1-10)

- a. Nữ hoàng Bátseva.
- b. Nữ hoàng Sova.
- c. Nữ hoàng Étte.
- d. Nữ hoàng Ideven.

68. Thiên Chúa nói với Vua Akháp về cái chết của Hoàng hậu rằng : “Khi chết bà sẽ bị chó ăn thịt”. Hoàng hậu ấy là ai? (1V 16,29-33)

- a. Hoàng hậu Bátseva.
- b. Hoàng hậu Vátti.
- c. Hoàng hậu Étte.
- d. Hoàng hậu Ideven.

69. Vua Akháp lấy con gái của Et-Baan, vua Xidôn, và đã thờ lạy Baan theo tôn giáo của vợ mình. Người vợ ấy là ai? (1V 16, 29-33)

- a. Bà Đamari.
- b. Bà Sova.
- c. Bà Ideven.
- d. Bà Vátti.

70. Trên núi Cácmen, tiên tri Êlia chứng thực cho dân thấy Đức Chúa là Thiên Chúa thật và đã giết hại hàng tư tế Baan của Hoàng hậu. Hoàng hậu tức giận sai người đến với tiên tri Êlia và nói rằng :

“Hoàng hậu sẽ lấy mạng ông”. Hoàng hậu ấy là ai? (1V 19,1-2)

- a. Bà Ôhôliba.
- b. Bà Vátti.
- c. Bà Sova.
- d. Bà Ideven.

71. *Người phụ nữ đã bày mưu hãm hại ông Navót để chiếm đoạt lấy vườn nho của ông mà dâng cho chồng, là ai? (1V 21,1-16)*

- a. Bà Étte.
- b. Bà Ideven.
- c. Bà Bátseva.
- d. Bà Poninna.



72. *Khi biết ông Êlia là một tiên tri, người của Thiên Chúa. Bà đã làm một gác nhỏ, ở đó có giường với bàn ghế, cùng đèn. Khi nào tiên tri Êlia đến thì sẽ ở đó, là ai? (2V 4,8-33)*

- a. Bà Sunêm.
- b. Bà Avigagin.
- c. Bà Cotura.
- d. Bà Anna.

73. *Tiên tri Êlia đã cầu nguyện để cho bà có con trong lúc tuổi già, nhưng rồi đứa bé lại chết. Bà đã khẩn cầu và được tiên tri làm cho sống lại. Mẹ của đứa bé ấy là ai? (2V 4,8-33)*

- a. Bà Athangia.
- b. Bà Giôkhevét.
- c. Bà Sunêm.
- d. Bà Maakha.

74. *Người phụ nữ, mẹ của vua Akhatgiahu thấy con mình đã chết thì liền đứng lên tru di tất cả dòng giống nhà vua và đã làm vua được 6 năm, là ai? (2V 22,11-20).*

- a. Bà Athangia.
- b. Bà Ideven.
- c. Bà Maria.
- d. Bà Bátseva.

75. *Vua Giôsigia, nước Giuđa, sau khi nghe một đoạn Sách Thánh vừa tìm được, vua đã xé áo mình và sai tư tế Khinkhigiahu đến thỉnh vấn nữ tiên tri những điều được viết trong Sách. Người nữ tiên tri này là ai? (2V 22,11-20)*

- a. Bà Rakháp.
- b. Bà Mikhan.
- c. Bà Ideven.
- d. Bà Khunđa.

76. *Ông Tôbit, người tôi trung của Thiên Chúa, vì đã chôn cất người chết nên bị người Ninivê tố cáo với nhà vua và phải trốn đi. Khi đi có dẫn theo vợ và con trai là Tôbia. Người vợ của ông Tôbit là ai? (Tobia 1,19-20)*

- a. Bà Anna.
- b. Bà Sova.
- c. Bà Xintikhê.
- d. Bà Xara.

77. *Con gái của ông Raguên xứ Mêđi, được gả lần lượt cho bảy người chồng. Nhưng quỷ dữ Átmôđaiô đã giết họ trước lúc động phòng theo lẽ thường*

trong đời phụ nữ. Người con gái ấy là ai? (Tobia 3,7-17)

- a. Cô Maria.
- b. Cô Xara.
- c. Cô Átnát.
- d. Cô Mácta.

78. *Thiên sứ Raphaelen đi với Tôbia về xứ Mêđi. Ở đó, thiên sứ Raphaelen giúp Tôbia trừ khử quỷ dữ và giúp ông lấy người em họ của mình. Nàng là ai? (Tb 3,7-17...)*

- a. Cô Maria.
- b. Cô Xara.
- c. Cô Átnát.
- d. Cô Mácta.



79. *Vợ ông Raguên, anh em với ông Tôbit sẽ là nhạc mẫu của ông Tôbia, là ai? (Tb7,1-17).*

- a. Bà Anna.
- b. Bà Sova.
- c. Bà Étna.
- d. Bà Xara.

80. *Người phụ nữ đã giết tướng giặc Hôlôphécné là ai? (Gđt 1,1...).*

- a. Bà Vátti.
- b. Bà Gaien.
- c. Bà Giuditha.
- d. Bà Dovôra.

81. Vua Asuêrô đã chọn em họ ông Moócđokhai, người Do thái làm Hoàng hậu. Bà là ai? (Et 1,1...)

- a. Bà Étte.
- b. Bà Sova.
- c. Bà Ideven.
- d. Bà Vátti.

82. Hoàng hậu của vua Asuêrô được vua mời vào châu, để cho dân chúng và quân thần chiêm ngưỡng dung nhan, nhưng đã không chịu vào là ai? (Et 1,10-12).

- a. Hoàng hậu Vátti.
- b. Hoàng hậu Étte.
- c. Hoàng hậu Bátseva.
- d. Hoàng hậu Ideven.



Queen Esther was willing to give her own life to save the lives of many others.

83. Người thay thế Hoàng hậu Vátti, vợ của vua Asuêrô, là ai? (Et 1,10-12).

- a. Hoàng hậu Vátti.
- b. Hoàng hậu Étte.
- c. Hoàng hậu Bátseva.
- d. Hoàng hậu Ideven.

84. Thời Alêxandê làm vua Ítraen, ông đã liên kết với vua Potôlêmai, người Ai Cập và đã lấy con gái ông. Người con gái ấy là ai? (1Mcb 10,51-57)

- a. Cô Colêôpát.
- b. Cô Átnát.
- c. Cô Rakhen.
- d. Cô Salômê.

85. Ông Bôát đã cưới ai, người đã sinh ra ông Ôvết, chính ông Ôvết là cha của ông Giê-sê thân sinh của Đavít ? (R 4,13-17)

- a. Bà Êlisabét.
- b. Bà Tama.
- c. Bà Rút.
- d. Bà Naômi.

86. Theo lời Thiên Chúa, các phụ nữ này : “Kiêu kỳ, chúng vừa đi vừa vênh mặt, liếc mắt, chúng bước đi nhún nhảy, khua kiềng đeo chân”. Họ là ai? (Is 3,16...)

- a. Con gái Xion.
- b. Con gái Canaan.
- c. Con gái Ai cập.
- d. Con gái thần Baan.



87. “Bà hãy đi về bình an. Xin Thiên Chúa của Ítraen ban cho bà điều bà đã xin Người”. Thầy tư tế Êli nói với ai? (1Sm 1,15-17)

- a. Bà Anna.
- b. Bà Tama.
- c. Bà Rút.
- d. Bà Naômi.

88. Tướng Xixora, chỉ huy quân Giavin, đã hỏi xin bà vợ ông Kheve người Kêni : “Cho tôi xin chút nước uống vì tôi khát quá”. Vợ ông Kheve là ai? (Tl 4,19)

- a. Bà Dơvôra.
- c. Bà Giaên.

- b. Bà Giuđitha.
- d. Bà Étte.

89. *Nữ hoàng Étte, vợ Vua Asuêrô còn có tên gọi là gì? (Et 2,7)*

- a. Vátđi.
- b. Hađatxa.
- c. Salômê.
- d. Ieven.



90. *Tiên tri Hôse đã lập gia đình, nhưng người vợ của ông luôn ngoại tình, không trung thành với ông. Tiên tri Hôse đã dùng cuộc hôn nhân của mình để loan báo sự bất trung của dân Ítraen với Thiên Chúa, như người vợ bất trung với chồng, khi bà chạy theo những người đàn ông khác. Người vợ bất trung của tiên tri Hôse là ai? (Hs 1,2-5)*

- a. Bà Giaên.
- b. Bà Gôme.
- c. Bà Đamari.
- d. Bà Dina.

91. *Tiên tri Hôse có 3 người con với bà Gôme, hai con trai và một cô con gái. Cô con gái ấy là ai? (Hs 1,6)*

- a. Cô Poninna.
- b. Cô Susanna.
- c. Cô Lô-Rukhama.
- d. Cô Maria.

92. Vợ của ông Giôgiakim, con gái ông Khenkigia, xinh đẹp tuyệt trần và biết kính sợ Thiên Chúa, nhưng lại bị hai kỳ mục rắp tâm hãm hại khi không chiều theo ham muốn dục vọng của hai ông, là ai? (Đn 13,1-64)

- a. Bà Êlisabét.
- b. Bà Lô-Rukhama.
- c. Bà Dina.
- d. Bà Susanna.

93. Theo lời bà thì : “Đã làm vua thì không nên uống rượu, làm người lãnh đạo thì đừng thích chất men”. Bà là ai? (Cn 31,1-4)

- a. Mẹ của Lomuen.
- b. Mẹ của Samuen.
- c. Mẹ của Saun.
- d. Mẹ Của Giacóp.

94. Thiên Chúa nói với tiên tri Êdêkien rằng : “Chúng đã đang điếm ở Ai Cập”. Hãy cho biết những kỹ nữ đó là ai? (Ed 23,1-4)

- a. Bà Átnát & Giaên.
- b. Bà Phôtina & Poninna.
- c. Bà Dina & Binha.
- d. Bà Ôhôla & Ôhôliva.

95. Để uỷ lạo con trước sự bách hại của nhà vua Antiôkô, bà đã khuyên nhủ con rằng : “Con ơi, con hãy thương mẹ đã cưu mang con chín tháng và bú mớm trong 3 năm, cũng đã nuôi nắng, dẫn đưa con đến tuổi này và đã dưỡng dục con. Hỡi con, mẹ xin

con hãy ngược nhìn trời đất mà xem tất cả mọi vật trong đó, và hãy biết rằng Thiên Chúa đã làm ra chúng, không phải do vật đất đã có trước và loài người này thì cũng như thế. Đừng sợ tên lý hình đất, nhưng hãy ở sao cho xứng đáng, ngỏ hầu nhờ Chúa thương, mẹ được gặp lại các con làm một với các anh em”. Bà là ai? (2Mc 7,1...)

- a. Mẹ của 7 anh em tử đạo.
- b. Mẹ của Thánh Giacôbê và Gioan.
- c. Mẹ của Giuse và Bengiamin.
- d. Mẹ của thánh Têphanô tử đạo.

96. *Người con gái mà ông Calép hứa gả cho ai đánh chiếm thành Kiagiát Xêphe, là ai? (Tl 1,1-21)*

- a. Cô Ácxa.
- b. Cô Susanna.
- c. Cô Lô-Rukhama.
- d. Cô Maria.

97. *Vợ ông Haman, khanh tướng của vua Asuêrô, người có âm mưu giết hại ông Moocdôkhai và dân tộc do thái của ông, là ai? (Et 5,9-14)*

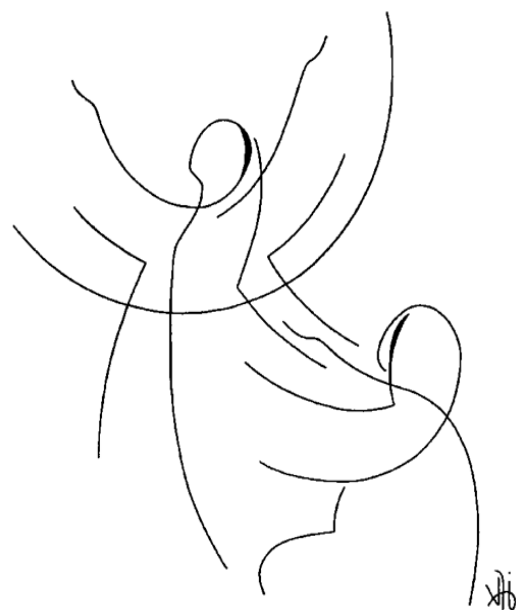
- a. Bà Dêrết.
- b. Bà Lô-Rukhama.
- c. Bà Dina.
- d. Bà Pua.

98. *Thánh Kinh không nhắc gì đến song thân của Đức Maria, nhưng qua truyền thống của Giáo hội, ta biết được phụ thân của Đức Maria là Thánh GioaKim, còn thân mẫu của Ngài là ai?*

- a. Bà Xintikhê.
- b. Bà Minca.
- c. Bà Anna.
- d. Bà Poritskila.

99. *Người son sẻ, tuổi già. Vợ của tư tế Dacaria được sứ thần Gáprien truyền tin : ông sẽ sinh một con trai và tên con trẻ là Gioan. Mẹ của thánh Gioan Tẩy Giả là ai? (Lc 1,36-56)*

- a. Bà Giaên.
- b. Bà Anna.
- c. Bà Êlisabét.
- d. Bà Ponnina.



100. *“Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, Thần khí tôi hoan hỉ vui mừng vì Đức Chúa, Đấng cứu độ tôi”. Người hát vang bài ca ngợi khen này là ai? (Lc 1,46-48)*

- a. Bà Maria.
- b. Bà Dơvôra.
- c. Bà Miriam.
- d. Bà Êlisabét.

101. *Sau khi truyền tin cho tư tế Dacaria, sứ thần Gáprien truyền tin cho ai? (Lc 1,26-28)*

- a. Bà Maria.
- b. Bà Êlisabét.
- c. Bà Anna.
- d. Bà Xara.

102. *“Trong nữ giới, có Người là diễm phúc, và đáng chúc tụng thay hoa quả lòng Người”. Lời*

chúc tụng này thốt ra từ môi miệng của ai? (Lc 1,39-56)

- a. Bà Êlisabét.
- b. Bà Maria.
- c. Bà Maria.
- d. Bà Xara.

103. *Trong gia phả Đức Giêsu Kitô theo thánh Matthêu, có một điểm đặc biệt là ngài đưa vào gia phả này 4 người phụ nữ, trái với thói quen viết gia phả của người Do thái; và cả 4 người đều có những hoàn cảnh đặc biệt khi làm mẹ. Sự có mặt của 4 người phụ nữ ngoại đạo này còn cho thấy trong Chúa Giêsu có cả dòng máu dân ngoại, đó là dấu chỉ tính phổ quát của ơn cứu độ nơi Chúa Giêsu. Bốn người phụ nữ ấy là ai? (Mt 1,1-7)*

- a. Bà Tama-Rút-Rakháp-Bátseva.
- b. Bà Tama-Rút-Rakháp-Sova.
- c. Bà Maria-Rút-Rakháp-Bátseva.
- d. Bà Tama-Rút-Anna-Bátseva.

104. *Người phụ nữ đã than khóc con khi chúng không còn để nên trọn lời tiên tri Giêrêmia : “Có tiếng vẳng lên tại Rama, khóc lóc than van inh ỏi, vì chúng không còn”. Tiếng khóc mất con ấy là của ai? (Mt 2,16-18)*

- a. Bà Rêbêca.
- b. Bà Poninna.
- c. Bà Rakhen.
- d. Bà Naômi.

105. *Nữ tiên tri đang ở trong Đền thờ, khi ông Giuse và bà Maria mang trẻ Giêsu đến để dâng lên Thiên Chúa cùng với lễ vật, là ai? (Lc 2,22-24)*

- a. Bà Hêrôđia.
- b. Bà Anna.
- c. Bà Mácta.
- d. Bà Êlisabét.



106. *Ông Simêon đã thốt lên khi nhìn thấy Hài Nhi : “Cháu bé này được đặt làm duyên có vấp phạm cho nhiều người Ítraen ngã xuống hay đứng lên. Cháu còn là dấu hiệu bị người đời chống báng. Còn chính Bà, một lưỡi gươm sẽ đâm thấu lòng Bà”. Người phụ nữ mà ông Simêon nói tới là ai? (Lc 2,33-35)*

- a. Bà Avigagin.
- b. Bà Xara.
- c. Bà Hêrôđia.
- d. Bà Maria.

107. *Trong bữa tiệc mừng sinh nhật vua Hêrôđê, cô con gái đã biểu diễn một điệu vũ trước mặt quan khách, làm cho nhà vua vui thích. Bởi đó, vua thề là hễ xin gì, vua cũng ban cho. Nghe lời sai bảo của mẹ, cô thưa rằng : “Xin Ngài ban cho con, ngay tại đây, cái đầu của ông Gioan Tẩy Giả đặt lên mâm”. Người đã xúi giục cô gái là ai? (Mt 14,2-12)*

- a. Bà Hêrôđia.
- b. Bà Lyđia.
- c. Bà Maria.
- d. Bà Ôhôliva.

108. *Tại Cana, để cứu vãn hạnh phúc cho đôi tân hôn khi họ hết rượu, Bà đã đứng ra xin Đức Giêsu làm phép lạ nước hoá thành rượu để cô dâu chú rể khỏi bẽ mặt. Người đứng ra xin Đức Giêsu làm phép lạ là ai? (Ga 2,1-10)*



- a. Bà Poninna.
- b. Bà Gioanna.
- c. Bà Êlisabét.
- d. Thân mẫu Đức Giêsu

109. *Trong Tân Ước có nhắc tới một người phụ nữ được trừ bảy quỷ là ai? (Mc 16,9)*

- a. Bà Maria Mácdala.
- b. Bà Susanna.
- c. Bà Mácta.
- d. Bà Gioanna.

110. *“Tôi chỉ cần sờ được vào áo choàng của Ngài thôi là sẽ được cứu chữa”. Và khi bà đụng tới áo choàng của Chúa Giêsu thì bà cảm thấy trong mình đã được khỏi bệnh. Đây là suy nghĩ của ai? (Mc 5,25...)*

- a. Người vợ goá thành Nain.
- b. Người đàn bà bị băng huyết.
- c. Người đàn bà bị còng lưng.
- d. Người phụ nữ Samari.

111. Khi người ấy chạy đến với Chúa Giêsu xin cứu giúp. Đức Giêsu nói : “Không được lấy bánh dành của con cái mà ném cho lũ chó con”. Người ấy đáp : “Thưa Ngài, đúng thế, nhưng cả lũ chó con cũng được ăn những mảnh vụn trên bàn chủ rơi xuống”. Người ấy là ai? (Mt 15,21...)

- a. Người đàn bà xứ Canaan.
- b. Người đàn bà bị băng huyết.
- c. Người đàn bà bị còng lưng.
- d. Người phụ nữ Samari.

112. Hai người chị của ông Ladarô, người đã chết và được Chúa Giêsu làm cho sống lại, là ai? (Ga 11,1-14)

- a. Bà Mácta & Maria.
- b. Bà Salômê & Hêrôđia.
- c. Bà Vátiti và Étte.
- d. Bà Ôhôla & Ôhôliva.



113. Tại làng Bêtania, có lần hai chị em mời Chúa Giêsu và các môn đệ vào nhà. Khách đến bà Mácta bận rộn với công việc chuẩn bị trong khi ấy, cô em lại chẳng giúp gì, cô chỉ ngồi và nghe lời giảng dạy của Chúa Giêsu. Bà Mácta thưa với Ngài : “Em con để con phục vụ một mình, mà Ngài không lưu ý sao? Xin Ngài bảo nó giúp con một tay.” Chúa bảo : “Mácta ! Mácta !

Chị băn khoăn lo lắng nhiều chuyện quá. Chỉ có một chuyện cần mà thôi. Em chị đã chọn phần tốt hơn và sẽ không bị lấy đi” là ai? (Lc 10,38-42)

- a. Cô Maria.
- b. Cô Salômê.
- c. Cô Átnát.
- d. Cô Ôhôla.

114. *Tại làng Bêtania, nơi anh Ladarô được Chúa Giêsu làm cho trỗi dậy từ cõi chết. Người ta dọn sẵn bữa tối thiết đãi Ngài. Trong bữa tiệc, có một phụ nữ lấy cân dầu cam tùng nguyên chất và quý giá xức chân Chúa Giêsu, rồi lấy tóc mà lau.*



Người phụ nữ ấy là ai? (Ga 12,3)

- a. Bà Anna.
- b. Bà Maria.
- c. Bà Átnát.
- d. Bà Susanna.

115. *“Nếu người biết được ơn Thiên Chúa, và ai là Người nói với người : cho tôi uống với, thì chính người đã khẩn xin và Ngài sẽ cho nước trường sinh.” Lời Chúa Giêsu nói với ai? (Ga 4,1-10)*

- a. Người phụ nữ ngoại tình.
- b. Người đàn bà bị băng huyết.
- c. Người đàn bà bị còng lưng.
- d. Người phụ nữ Samari.

116. *“Ta cũng không xử tội con đâu, đi đi, và đừng phạm tội nữa.”* Lời Chúa Giêsu nói với ai? (Ga 12,1)

- a. Người phụ nữ ngoại tình.
- b. Người đàn bà bị băng huyết.
- c. Người đàn bà bị còng lưng.
- d. Người phụ nữ Samari.



117. *“Tôi biết Đấng Mêsia, gọi là Kitô sẽ đến, khi Người đến, Người sẽ loan báo cho chúng tôi mọi sự.”* Đây là lời của ai? (Ga 4,25)

- a. Người phụ nữ ngoại tình.
- b. Viên đại đội trưởng.
- c. Vợ quan tổng trấn Philatô.
- d. Người phụ nữ Samari.

118. Bà đã nói với chồng : *“Đừng nhúng tay vào người công chính ấy, vì hồi hôm, tôi đã khổ nhiều trong mộng vì người ấy.”* Người phụ nữ này là ai? (Mt 27,19)

- a. Bà Hêrôđia.
- b. Vợ quan tổng trấn Phêlich
- c. Vợ quan tổng trấn Philatô.
- d. Bà Bátseva.

119. *Dưới chân thập giá có nhiều phụ nữ, trong đó có một người là mẹ của Thánh Tông đồ Giacôbê Hậu. Bà là ai? (Mc 15,40).*

- a. Bà Anna.
- b. Bà Salômê.
- c. Bà Maria.
- d. Bà Susanna.

120. Trên thập giá, Chúa Giêsu đã trao phó vị Tông đồ yêu dấu của mình là Gioan cho ai? (Ga 19,25-27)

- a. Bà Anna.
- b. Thánh Phêrô.
- c. Thân mẫu.
- d. Thánh Giuse.

121. Dưới chân thập giá có bà Maria, thân mẫu Người, bà Maria Mácđala, và có một phụ nữ nữa là chị họ của Bà Maria, thân mẫu Người. Người ấy là ai? (Ga 19,25...)



- a. Bà Anna.
- b. Bà Salômê.
- c. Bà Maria vợ ông Colôpát
- d. Bà Susanna.

122. Người phụ nữ đầu tiên được Chúa Giêsu gặp mặt sau khi Ngài phục sinh là ai? (Mc 16,9)

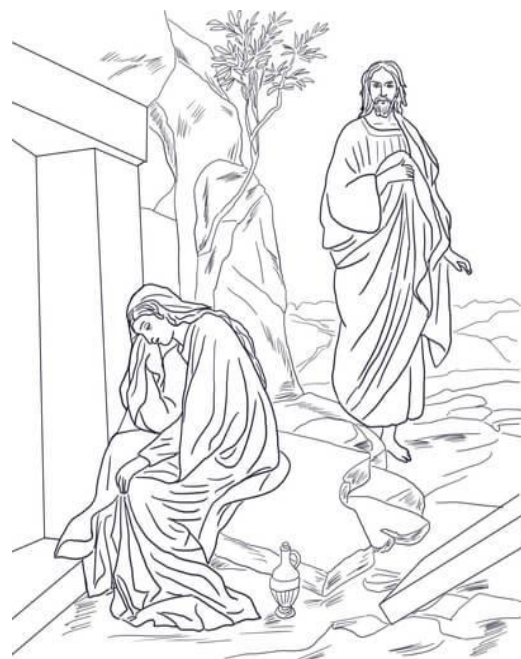
- a. Bà Êlisabét, thân mẫu Gioan tẩy giả.
- b. Bà Maria Mácđala.
- c. Bà Maria vợ ông Colôpát.
- d. Bà Maria, thân mẫu Chúa Giêsu.

123. Người phụ nữ đã gặp Chúa Giêsu phục sinh và muốn ôm lấy chân Ngài là ai? (Ga 20,1-8)

- a. Bà Maria vợ ông Colôpát
- b. Bà Maria, thân mẫu Chúa Giêsu.
- c. Bà Êlisabét, thân mẫu Gioan tẩy giả.
- d. Bà Maria Mácđala.

124. *Người phụ nữ đã chạy đi loan báo cho các tông đồ Phêrô và Gioan rằng : “Người ta đã cất Chúa khỏi mộ, mà chúng tôi không biết họ đặt Ngài ở đâu?” là ai? (Ga 20,1-2)*

- a. Bà Mácta.
- b. Bà Maria Mácđala.
- c. Bà Susanna.
- d. Bà Maria, thân mẫu Chúa Giêsu.



125. *Người chồng tên là Khanania cùng với vợ mình đã lừa dối Thánh Phêrô và thử thách Thần Khí Chúa, khi bán đất đai để dâng cúng mà còn cất giữ lại cho riêng mình. Bà tên là ai? (Cv 5,1-11)*

- a. Bà Anna.
- b. Bà Ideven.
- c. Bà Xaphira.
- d. Bà Susanna.

126. *Tại Giaphô, có một bà đầy công đức đã lâm bệnh và đã chết. Bà được thánh Phêrô làm cho sống lại, là ai? (Cv 9,32-38)*

- a. Bà Lyđia.
- b. Bà Ideven.
- c. Bà Xaphira.
- d. Bà Tabitha.

127. *Tại thành Philipphê, người phụ nữ tòng giáo van nài xin thánh Phaolô lưu lại nhà bà là ai? (Cv 16,14-15)*

- a. Bà Lyđia.
- b. Bà Đamari.
- c. Bà Xaphira.
- d. Bà Tabitha.

128. *Vợ ông Aquila, chủ nhà thánh Phaolô ở trọ tại thành Côrinthô là ai? (Cv 18,1-19)*

- a. Bà Lyđia.
- b. Bà Đamari.
- c. Bà Giaên.
- d. Bà Porítkila.

129. *Khi Thiên Thần Chúa đến cứu ông Phêrô ra khỏi ngục, ông đi đến nhà mẹ của ông Gioan, cũng gọi là Máccô và cư ngụ ở đó. Mẹ của ông Máccô là ai? (Cv 12,12)*

- a. Bà Lyđia.
- b. Bà Đamari.
- c. Bà Maria.
- d. Bà Porítkila.

130. *Ở Athêna, trên đồi Arê, trước tế đàn Kính Thần Vô Danh, thánh Phaolô đã loan báo cho mọi người biết Đấng mà họ thờ kính là : Thiên Chúa, Đấng tạo thành vũ trụ và vạn vật. Nhiều người khi nghe những điều ấy đã không tin, nhưng cũng có nhiều người tin, trong đó có một người phụ nữ là : (Cv 17,16-34)*

- a. Bà Lyđia.
- b. Bà Đamari.
- c. Bà Maria.
- d. Bà Porítkila.

131. Trong thư gửi tín hữu Philipphê, khi biết hai bà đã có sự xích mích với nhau, thánh Phaolô đã viết : “Xin hai bà hãy hoà hợp với nhau trong Chúa.” Hai bà ấy là ai? (Pl 4,2)

- a. Bà Mácta & Maria.
- b. Bà Êvôđia & Xintikhê.
- c. Bà Vátiti và Étte.
- d. Bà Ôhôla & Ôhôliva.

132. Thiên sứ của Chúa đã mách bảo cho ông Philipphê đi theo con đường từ Giêrusalem xuống Gađa, ở đó, ông sẽ gặp một quan thái giám nước Êthióp. Ông đã giải thích Thánh kinh và đã làm phép rửa cho viên quan thái giám này. Viên quan thái giám này là tổng quản kho bạc của Nữ hoàng nước Êthióp. Nữ hoàng này là ai? (Cv 8,28-36)

- a. Nữ hoàng Candakê.
- b. Nữ hoàng Sova.
- c. Nữ hoàng Bátseva.
- d. Nữ hoàng Ideven.

133. Khi gặp Người, sứ thần Gáprien nói : “Mừng vui lên, hỡi Đáng đầy ân sủng, Đức Chúa ở cùng bà.” Sứ thần nói với ai? (Lc 1,28)

- a. Bà Êlisabét.
- b. Bà Anna.
- c. Bà Maria.
- d. Bà Xara.

134. Ông Dacaria là một tư tế thuộc nhóm Avigia, còn vợ ông thuộc dòng tộc Aharon. Người phụ nữ này là ai? (Lc 1,5)

- a. Bà Êlisabét.
- c. Bà Maria.

- b. Bà Anna.
- d. Bà Khunđa.



135. Người đã thưa với sứ thần Gáprien rằng : “Tôi đây là nữ tỳ của Chúa, xin Chúa làm cho tôi như lời sứ thần nói ” là ai? (Lc 1,38)

- a. Bà Êlisabét.
- b. Bà Anna.
- c. Bà Maria.
- d. Bà Mácta.

136. Trong gia phả Đức Giêsu theo thánh Matthêu, có bao nhiêu khuôn mặt phụ nữ? Họ là ai? (Mt 1,1..)

- a. Bà Maria-Tama-Rút-Rakháp-Bátseva.
- b. Bà Tama-Rút-Rakháp- Maria.
- c. Bà Maria-Rút-Rakháp-Bátseva-Xara.
- d. Bà Tama-Rút-Anna-Bátseva.

137. Là con gái của Ponuên, thuộc chi tộc Asê. Bà đã nhiều tuổi lắm, từ khi xuất giá, bà sống với chồng được 7 năm, rồi ở góa, đến nay đã 84 tuổi, bà không rời bỏ Đền Thờ, những ăn chay, cầu nguyện, sớm hôm thờ phượng Thiên Chúa. Cùng lúc ấy, bà tiến lại gần bên, cảm tạ Thiên Chúa, nói

về *Hài Nhi* cho những ai đang mong chờ ngày *Thiên Chúa cứu chuộc Giêrusalem*. Bà là ai? (Lc 2,36-38)

- a. Bà Êlisabét.
- b. Bà Anna.
- c. Bà Maria.
- d. Bà Mácta.

138. *Vua Hêrôđê Antipa, đã lấy vợ của anh mình. Việc này bị Thánh Gioan Tẩy giả phản đối. Người đàn bà này là ai? (Mt 14,3)*

- a. Bà Êlisabét.
- b. Bà Hêrôđia.
- c. Bà Salômê.
- d. Bà Mácta.

139. *Trong ba người được Đức Giêsu làm cho sống lại từ cõi chết có một cô con gái. Cô ấy là ai? (Mc 5,22)*

- a. Con gái ông trưởng hội đường Giaia.
- b. Con gái bà Hêrôđia.
- c. Con của bà Sunêm.
- d. Con của bà goá thành Nain.

140. *Vợ của ông Khuda viên quản lý của vua Hêrôđê. Bà từng tháp tùng truyền giáo với Chúa Giêsu và là mạnh thường quân của đoàn truyền giáo là ai? (Lc 8,3)*

- a. Bà Minca.
- b. Bà Gioanna.
- c. Bà Susanna.
- d. Bà Đamari.

141. Ông Phêlich, tổng trấn Giuđêa, xét xử và giam giữ thánh Phaolô, cùng với vợ là người Do thái, hay cho vời thánh Phaolô đến để nghe ông nói về lòng tin vào Đức Giêsu Kitô. Vợ ông Phêlich là ai? (Cv 21,1-27)

- a. Bà Bécnikê.
- b. Bà Gioanna.
- c. Bà Đoruxila.
- d. Bà Đamari.

142. Người đầu tiên gọi Đức Maria là “Người được diễm phúc” là ai? (Lc 1,39-56)

- a. Bà Êlisabét.
- b. Thánh Giuse.
- c. Sứ thần Gáprien.
- d. Ông Dacaria.

143. Trong sách Khải huyền, thánh Gioan đã ngỏ lời với Hội thánh Thyatira rằng : “Thiên Chúa oán trách người sự này : là người dung túng đưa xưng mình là nữ tiên tri khiến dân chúng đi theo tà thần, thờ quỷ và phóng dăng.” Nữ tiên tri giả ấy là ai? (Kh 2,18-29)

- a. Bà Khunđa.
- b. Bà Gioanna.
- c. Bà Đoruxila.
- d. Bà Ideven.

144. Người phụ nữ được Kinh thánh nhắc tới một cách chính danh lần cuối cùng là ai? (Kh 2,20)

- a. Bà Khunđa.
- b. Bà Gioanna.
- c. Bà Đoruxila.
- d. Bà Ideven.

145. *Nữ trợ tá của Hội Thánh Kenhorê được thánh Phaolô giới thiệu và mong mọi người hãy tiếp đón chị trong Chúa cách xứng đáng, như dân thánh phải đối xử với nhau là ai? (Rm 16,1)*

- a. Chị Ápphia.
- b. Chị Gioanna.
- c. Chị Đoruxila.
- d. Chị Phêbê.

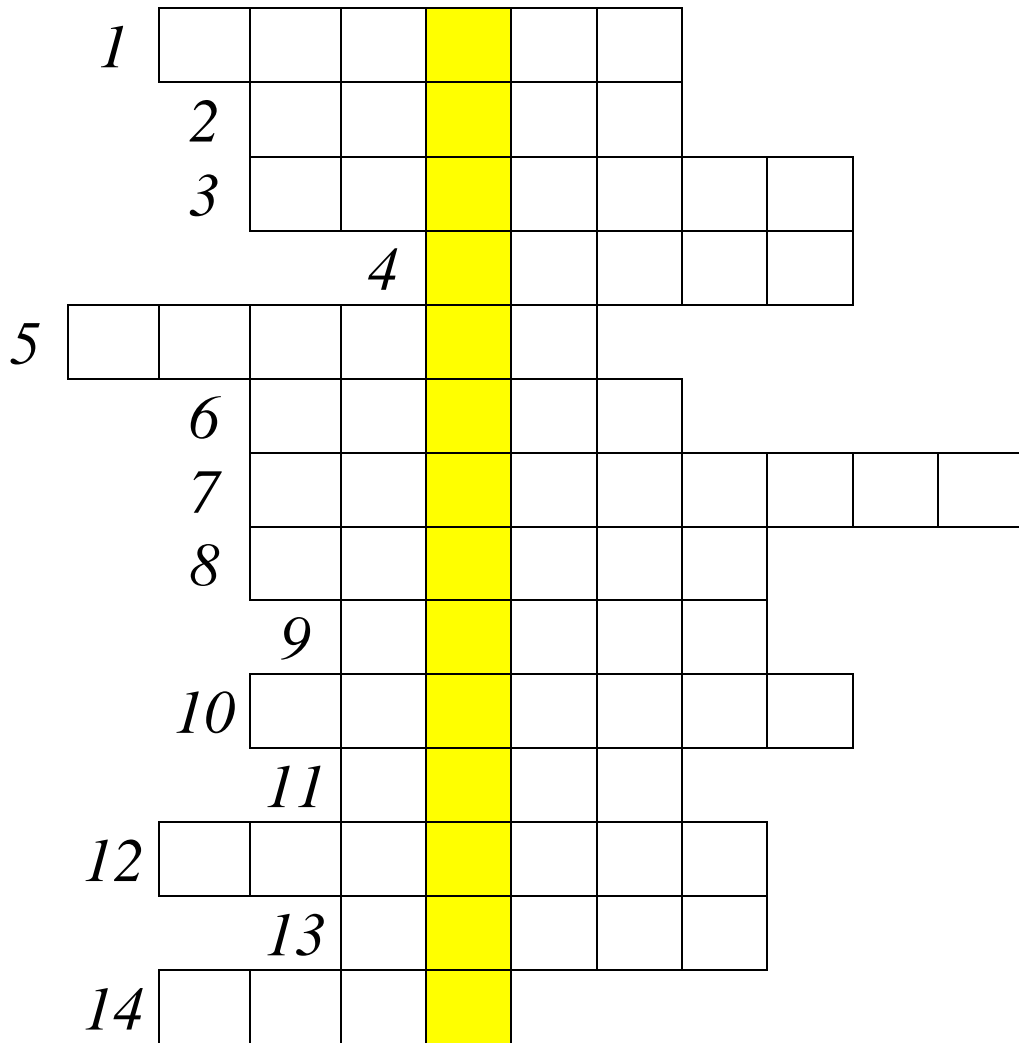
146. *Khi đến Xêdarê để chào ông Phétô, vua Ácrippa và vợ đã gặp Thánh Phaolô và nghe lời bào chữa của ngài. Vợ vua Ácrippa là ai? (Cv 25,13-27)*

- a. Bà Khunđa.
- b. Bà Gioanna.
- c. Bà Đoruxila.
- d. Bà Bécnikê.

Gb. Nguyễn Thái Hùng



Ô CHỮ CUỘC ĐỜI MẸ MARIA



*“Ngài bảo gì, các anh cứ làm theo”
Ga 2,5*

Những gợi ý

01. Gia phả Đức Giêsu theo thánh Matthêu, cha của Giuse, bạn của Đức Maria là ai? (Mt1,1-17)

- 02.** Người đã đính hôn Đức Maria là ai? (Mt 1,18-25)
- 03.** Thân phụ đức Maria là ai?
- 04.** Khi được tám ngày, người ta làm lễ gì cho con trẻ? (Lc 2,21)
- 05.** Vua Dothái thời Đức Giêsu sinh ra là ai?(Mt 2,1-17)
- 06.** Người được Đức Giêsu trời cho Mẹ Maria là ai? (Ga 19,26-27)
- 07.** Người nào theo dấu sao lạ đến Bêlem để chiêm bái và thờ lạy Hài Nhi Giêsu? (Mt 2,1-12)
- 08.** Ai nói với Đức Maria : “Còn chính bà, 1 lưỡi gươm sẽ đâm thấu tâm hồn bà”? (Lc 2,33-35)
- 09.** Nơi Chúa Giêsu sinh ra là đâu? (Mt 2,1-12)
- 10.** Thời gian bao lâu sau khi sinh ra để làm lễ cắt bì và đặt tên cho Hài Nhi? (Lc 2,21)
- 11.** Mẹ Maria và Chúa Giêsu cùng các tông đồ tham dự tiệc cưới tại đâu? (Ga 2,1-12)
- 12.** Sứ thần đã truyền tin cho Đức Mẹ tên là gì ? (Lc 1,26-38)
- 13.** Khi đủ tám ngày, người ta làm lễ cắt bì và đặt tên cho Hài Nhi là gì? (Lc 2,21-28)
- 14.** Nữ tiên tri đã gặp Hài Nhi Giêsu và Mẹ Ngài trong Đền Thờ là ai? (Lc 2,38-38).

Hàng dọc : chủ đề của ô chữ này là gì?

Ô chữ PHỤ NỮ 1

Bạn hãy tìm trong Ô Chữ này 12 nhân vật phụ nữ trong Thánh Kinh Cựu Ước

D	U	N	G	E	Đ	M	A	R	I	A
I	E	M	U	K	I	O	N	U	C	H
N	G	I	A	E	N	I	E	S	O	U
A	M	A	T	N	A	T	N	U	T	N
M	A	K	H	U	N	Đ	A	H	U	G
O	C	X	A	R	A	M	V	I	R	E
S	T	I	N	Đ	A	L	I	L	A	O
E	A	H	G	I	A	N	S	O	V	A
A	O	N	I	R	I	N	A	O	M	I
S	U	S	A	N	N	A	C	K	E	N
T	H	Y	B	I	C	H	G	I	O	A

*“Mẹ đi đâu, con đi đó.
mẹ ở đâu, con ở đó, dân của mẹ là dân của con.
Thiên Chúa của mẹ là Thiên Chúa của con”
R 1,16*

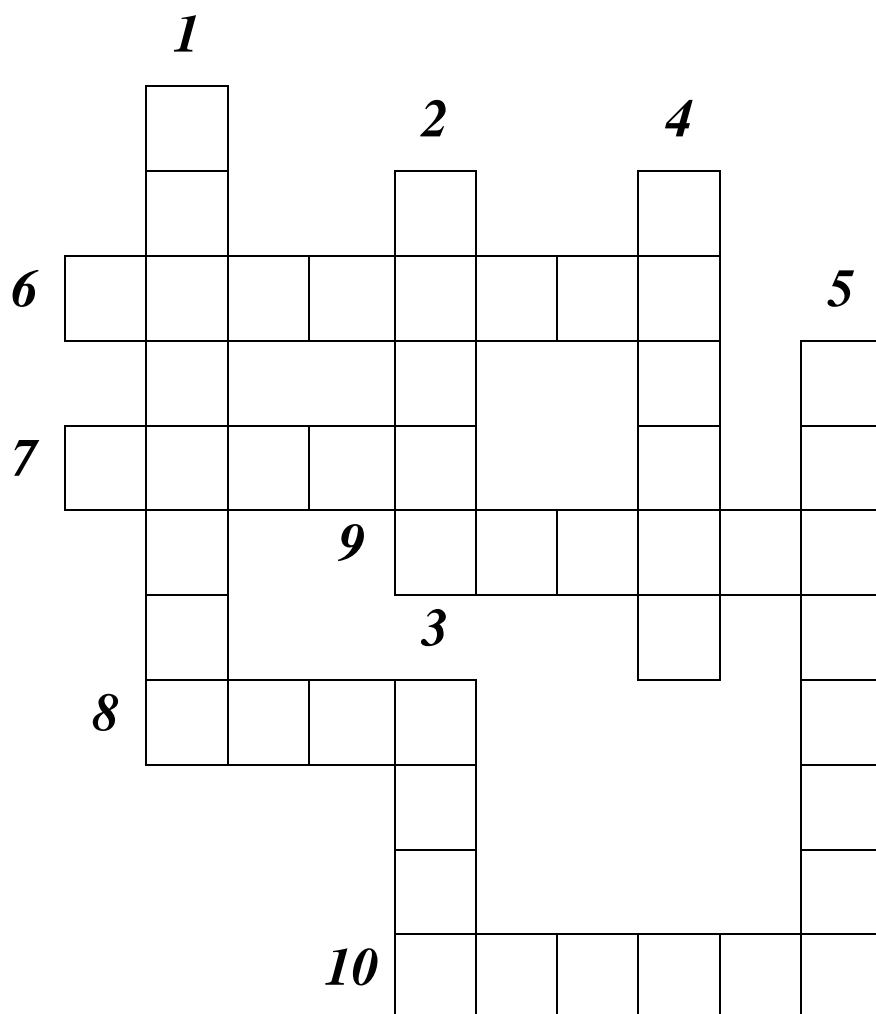
Những Gợi Ý

01. Nữ tiên tri được Vua Giosigia, nước Giuđa, sau khi nghe một đoạn Sách Thánh, sai tư tế Khinkhigiahu đến thỉnh vấn những điều được viết trong Sách, là ai? (2V 22,11-20)

- 02.** Vợ ông Giuse, con ông Pôtiphêra, tư tế thành On là ai? (St 41,44-45)
- 03.** Người đã giết chết tướng Xixora, chỉ huy quân Giavin, là ai? (Tl 4,19)
- 04.** Tổ phụ Giacóp có 12 người con trai, nhưng chỉ có 1 cô con gái do bà Lêa sinh ra, tên là gì? (St 30,21)
- 05.** Mẹ vua Akhatgiahu thấy con mình đã chết thì liền đứng lên tru di tất cả dòng giống vua và đã làm vua được 6 năm. Bà tên là gì? (2V 22,11-20)
- 06.** Vợ ông Ápraham, bà đã sinh cho ông Dimran, Giócsan, Môdan, Madian, Gitbác và Suác, tên là gì? (St 15,1-4)
- 07.** Vợ của ông Giôgiakim, con gái ông Khenkigia, xinh đẹp tuyệt trần và biết kính sợ Thiên Chúa tên là gì? (Đn 13,1-64)
- 08.** Nữ Hoàng nào đến từ miền xa xôi để chứng kiến sự khôn ngoan của vua Salômon, và cuối cùng đã dâng tặng ông vàng với nhũ hương? (1V 10,1-10)
- 09.** Người thiếu nữ xinh đẹp tuyệt vời hầu hạ vua Đavít lúc tuổi già tên là gì? (1V 1,1-3)
- 10.** Ông Ápraham đã nghe lời ai khi đuổi mẹ con Ítmaen vào sa mạc? (St 21,8-21)
- 11.** Mẹ chồng của bà Rút tên là gì? (R 1,1)
- 12.** Người yêu của ông Samson, thuộc Philitin, đã lừa dối và phản bội chàng tên là gì? (Tl 16,4-21)

Ô CHỮ PHỤ NỮ 2

*Những nhân vật Phụ Nữ
trong Thánh Kinh*



*“Vâng, tôi đây là nữ tỳ của Chúa,
xin Chúa cứ làm cho tôi như lời sứ thần nói”
Lc 1,34*

Những Gợi Ý

Hàng dọc :

01. Mẹ của ông Gioan Tẩy Giả tên là gì? (Lc 1,36-56)

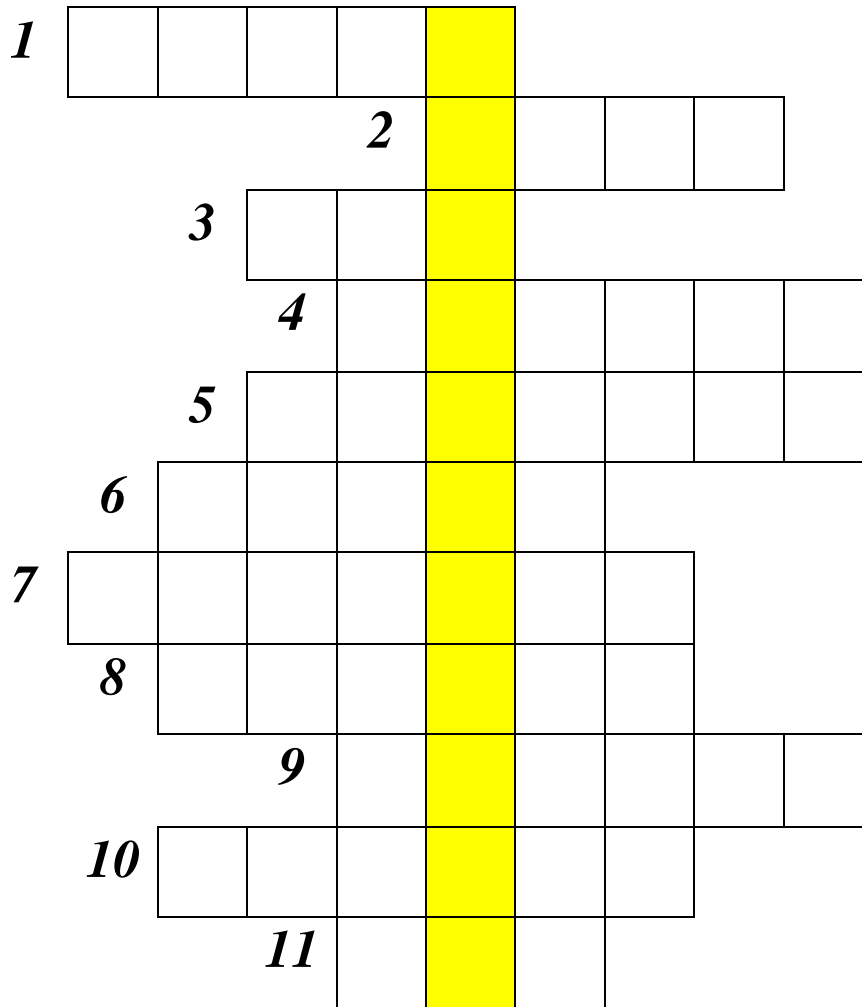
- 02.** Mẹ của Đức Giêsu tên là gì? (Lc 2,1....)
- 03.** Vợ ông Tôbit tên là gì? (Tobia 1,19-20)
- 04.** Vua Saun là vị vua đầu tiên của người Do thái. Ông cố là Gioyên. Bà cố tên là gì? (1Sb 9,35-39)
- 05.** Thánh Phaolô viết : “Xin hai bà hãy hoà hợp với nhau trong Chúa”. Hai bà ấy là bà Êvôđia và ai? (Pl 4,2)

Hàng ngang :

- 06.** Người phụ nữ đã giết tướng giặc Hôlôphécnê tên là gì? (Gđt 1,1...)
- 07.** Em của bà Mácta, người đã chọn phần tốt nhất tên là gì? (Ga 11,1-14)
- 08.** Vợ của ông E và là chị dâu của ông Onan tên là gì? (St 38,1-30)
- 09.** Vợ của vua Đavít, đã đánh lừa những kẻ vua sai đến, giúp ông trốn thoát khi bà để hình nộm trên giường và nói : “Chồng tôi bị bệnh”. Bà tên là gì? (1Sm 19,12-18)
- 10.** Trong thư gửi tín hữu Philipphê, khi biết hai bà đã có sự xích mích với nhau, thánh Phaolô đã viết : “Xin hai bà hãy hoà hợp với nhau trong Chúa”. Hai bà ấy là bà Xintikhê và ai? (Ngược) (Pl 4,2)

Ô CHỮ PHỤ NỮ 3

Ngày những người yêu nhau đều thích.



***“Tình yêu mãnh liệt như tử thần,
Cơn đam mê dữ dội như âm phủ.
Lửa tình là ngọn lửa bùng cháy,
một ngọn lửa thần thiêng.”***

Diễm ca 8,6

Những Gọi Ý

- 01.** Người giết tướng giặc Xixora là ai (Tl 4,19)
- 02.** Vợ của tiên tri Hôê, luôn bất trung nhưng nàng luôn được tha thứ mỗi khi quay trở lại như dân Do thái bất trung và ăn năn trở lại với Đức Chúa của mình, tên là gì? (Hs 1,1..)
- 03.** Người phụ nữ đầu tiên của nhân loại là ai?(St 3,1)
- 04.** Sách Thánh nói về tình yêu nam nữ.
- 05.** Người phụ nữ vì bà mà Vua Đavít phạm tội ngoại tình và giết người tên là gì? (2Sm 11,1-25)
- 06.** Người phụ nữ làm vinh dự con cái loài người khi được làm Mẹ Ngôi Lời Nhập Thể là ai? (Lc 1,26-38)
- 07.** Người phụ nữ tuyệt đẹp chống lại cơn cám dỗ của 2 người kỳ mục Do thái tên là gì? (Đn 13,1-64)
- 08.** Vì yêu thương, tổ phụ Giacóp đã làm việc trong 14 năm để cưới được nàng tên là gì? (St 28,15-30)
- 09.** Ai đã hát bài ca chiến thắng sau khi vượt qua Biển Đỏ? (Xh 15,20...)
- 10.** Người phụ nữ nhận chiến nhân tình yêu đầu tiên trong Thánh Kinh. (St 24,22)
- 11.** Vì yêu thương mẹ chồng và dân tộc cũng như Đức Chúa của mẹ, nên bà đã bỏ mọi sự về quê hương của mẹ chồng. Bà tên là gì? (R1,1...)

Hàng dọc : chủ đề của ô chữ này là gì?

+++++

PHẦN GIẢI ĐÁP VUI HỌC THÁNH KINH

01. Bà Evà (St 3,20).
02. Người đàn bà (St 3,1-24)
03. Bà Evà (St 3,1-24)
04. Bà Ađã & Xila (St 4,17-24)
05. Bà Ađã (St 4,17-24)
06. Bà Ađã (St 4,17-24)
07. Bà Xila (St 4,17-24)
08. Bà Minca (St 11,10-32)
09. Bà Minca & Gítca (St 11,10-32)
10. Bà Ruruma (St 22,20-24)
11. Cô Makhalát (St 28,6-9)
12. Bà Ađã (St 36,1-5)
13. Bà Minca (St 11,29)
14. Bà Xarai St 11,10-32)
15. Bà Xara (St 18,1-15)
16. Bà Haga (St 16,1-16)
17. Bà Xara (St 21,8-21)
18. Vợ ông Lót (St 19,26)
19. 2 người con ông Lót (St 19, 30-38)
20. Bà Rêbêca (St 25,19-20)
21. Bà Rêbêca (St 25,13-27)
22. Bà Rêbêca (St 27,1-46)
23. Bà Rakhen (St 28,15-30)
24. Bà Rakhen (St 35,18-19)
25. Bà Lêa (St 29,16)
26. Bà Binha & Dinpa (St 30,10-13)
27. Bà Dinpa (St 30,6-8)
28. Bà Binha (St 30,6-8)
29. Bà Dina (St 30,21)

30. Bà Átnát (St 41,44-45)
31. Vợ ô. Pôtipha, ng. Ai cập (St 39,1...
32. Bà Rakhen (St 31,17-21)
33. Bà Átnát (St 41,44-45)
34. Bà Tama (St 38,1-30)
35. Bà Tama (St 38,1-30)
36. Bà Giôkhevét (Xh 6,1-27)
37. Bà Giôkhevét (Xh 2, 1-10 & 6,20)
38. Nàng công chúa Pharaô (Xh 2,1-10)
39. Nàng công chúa Pharaô (Xh 2,1-10)
40. Bà Xíppora (Xh 2,21)
41. Bà Myriam (Xh 15,20)
42. Bà Xíppora (Xh 4,24-26)
43. Bà Êliseva (Xh 6,1-27)
44. Bà Myriam (Xh 15, 20-21)
45. Bà Côtura (St 15,1-4)
46. Bà Sipra & Pua (Xh 1,8-22)
47. Bà Êliseva (Xh 6,1-26)
48. Bà Myriam (Ds 12, 1-16)
49. Bà Tiaxa (Ds 27,1-11)
50. Bà Rakháp (Gs 2,1-6)
51. Mẹ của Samson (Tl 13,3-5. 24)
52. Bà Dalila (Tl 16,4-21)
53. Bà Naômi (R 1,1)
54. Bà Naômi (R1,1...)
55. Bà Oocpa (R1,1...)
56. Bà Oocpa & Rút (R1,1...)
57. Bà Dovôra (Tl 4,4)
58. Bà Giaên (Tl 4,12-22)
59. Bà Anna (1Sm 1,13)
60. Bà Poninna (1Sm 1,5-8)
61. Bà Mikhan (1Sm 19,12-18)
62. Bà Avigagin (1Sm 25,1-40)
63. Bà Bátseva (2Sm 11,1-25)

64. Bà Bátseva (2Sm 12,24)
65. Cô Avisác (1V 1,1-3)
66. Bà Maakha (1Sb 9,35-39)
67. Nữ hoàng Sova (1V 10,1-10)
68. Hoàng hậu Ideven (1V 16,29-33)
69. Bà Ideven (1V 16, 29-33)
70. Bà Ideven (1V 19,1-2)
71. Bà Ideven (1V 21,1-16)
72. Bà Sunêm (2V 4,8-33)
73. Bà Sunêm (2V 4,8-33)
74. Bà Athangia (2V 22,11-20)
75. Bà Khunđa (2V 22,11-20)
76. Bà Anna (Tobia 1,19-20)
77. Cô Xara (Tobia 3,7-17)
78. Cô Xara (Tb 3,7-17...)
79. Bà Étna (Tb7,1-17)
80. Bà Giuditha (Gđt 1,1...)
81. Bà Étte (Et 1,1...)
82. Hoàng hậu Vátti (Et 1,10-12)
83. Hoàng hậu Étte (Et 1,10-12)
84. Cô Colêôpát (1Mcb 10,51-57)
85. Bà Rút (R 4,13-17)
86. Con gái Xion (Is 3,16...)
87. Bà Anna (1Sm 1,15-17)
88. Bà Giaên (Tl 4,19)
89. Hađatxa (Et 2,7)
90. Bà Gôme (Hs 1,2-5)
91. Cô Lô-Rukhama (Hs 1,6)
92. Bà Susanna (Đn 13,1-64)
93. Mẹ của Lomuen (Cn 31,1-4)
94. Bà Ôhôla & Ôhôliva (Ed 23,1-4)
95. Mẹ của 7 anh em tử đạo (2Mc 7,1-)
96. Cô Acxa (Tl 1,1-21)
97. Bà Derét (Et 5,9-14)

98. Bà Anna.
99. Bà Êlisabet (Lc 1,36-56)
100. Bà Maria (Lc 1,46-48)
101. Bà Maria (Lc 1,26-28)
102. Bà Êlisabet (Lc 1,39-56)
103. Bà Tama-Rút-Rakháp-Bátseva (Vợ tướng Urigia, Mt 1,1-7)
104. Bà Rakhen (Mt 2,16-18)
105. Bà Anna (Lc 2,22-24)
106. Bà Maria (Lc 2,33-35)
107. Bà Hêrôđia (Mt 14,2-12)
108. Bà Maria (Ga 2,1-10)
109. Bà Maria Mácdala (Mc 16,9)
110. Người đàn bà bị băng huyết (Mc 5,25...)
111. Ng. đàn bà xứ Canaan (Mt 15,21...)
112. Bà Mácta & Maria (Ga 11,1-14)
113. Bà Maria (Lc 10,38-42)
114. Bà Maria (Ga 12,3)
115. Bà Maria (Ga 4,1-10)
116. Người phụ nữ ngoại tình (Ga 12,1)
117. Người phụ nữ Samari (Ga 4,25)
118. Vợ quan tổng trấn Philatô (Mt 27,19)
119. Bà Maria (Mc 15,40).
120. Thân mẫu (Ga 19,25-27)
121. Bà Maria, vợ ông Colôpát (Ga 19,25...)
122. Bà Maria Mácdala (Mc 16,9)
123. Bà Maria Mácdala (Ga 20,1-8)
124. Bà Maria Mácdala (Ga 20,1-2)
125. Bà Xaphira (Cv 5,1-11)
126. Bà Tabitha (Cv 9,32-38)
127. Bà Lyđia (Cv 16,14-15)
128. Bà Porítkila (Cv 18,1-19)
129. Bà Maria (Cv 12,12)
130. Bà Đamari (Cv 17,16-34)
131. Bà Êvôđia & Xintikhê (Pl 4,2)

132. Nữ hoàng Candakê (Cv 8,28-36)
133. Bà Maria (Lc 1,28)
134. Bà Êlisabét (Lc 1,5)
135. Bà Maria (Lc 1,38)
136. Bà Maria-Tama-Rút-Rakháp-Bátseva (Vợ Urigia)(Mt 1,1..)
137. Bà Anna (Lc 2,36-38)
138. Bà Hêrôđia (Mt 14,3)
139. Con gái Ô.trưởng HĐ Giaia (Mc 5,22)
140. Bà Gioanna (Lc 8,3)
141. Bà Đoruxila (Cv 21,1-27)
142. Bà Êlisabét (Lc 1,39-56)
143. Bà Ieven (Kh 2,18-29)
144. Bà Ieven (Kh 2,20)
145. Chị Phêbê (Rm16,1)
146. Bà Bécnikê (Cv 25,13-27)

Ô CHỮ CUỘC ĐỜI MẸ MARIA

- | | |
|----------------------------|--------------------------|
| 01. Giacóp (Mt1,1-17) | 08. Simêon (Lc 2,33-35) |
| 02. Giuse (Mt 1,18-25) | 09. Bêlem (Mt 2,1-12) |
| 03. Gioakim. | 10. Tám ngày (Lc 2,21) |
| 04. Cắt bì (Lc 2,21) | 11. Cana (Ga 2,1-12) |
| 05. Hêrôđê Cả (Mt 2,1-17) | 12. Gaprien (Lc 1,26-38) |
| 06. Gioan (Ga 19,26-27) | 13. Giêsu (Lc 2,21-28) |
| 07. Chiêm tinh (Mt 2,1-12) | 14. Anna (Lc 2,38-38). |

Hàng dọc : Cuộc Đời Mẹ Maria

Ô chữ PHỤ NỮ 1

01. Khunđa (2V 22,11-20)
02. Átnat (St 41,44-45)
03. Giaen (Tl 4,19)
04. Dina (St 30,21)
05. Athangia (2V 22,11-20)
06. Cotura (St 15,1-4)

D	U	N	G	E	D	M	A	R	I	A
I	E	M	U	K	I	O	N	U	C	H
N	G	I	A	E	N	I	E	S	O	U
A	M	A	T	N	A	T	N	U	T	N
M	A	K	H	U	N	Đ	A	H	U	G
O	C	X	A	R	A	M	V	I	R	E
S	T	I	N	D	A	L	I	L	A	O
E	A	H	G	I	A	N	S	O	V	A
A	O	N	I	R	I	N	A	O	M	I
S	U	S	A	N	N	A	C	K	E	N
T	H	Y	B	I	C	H	G	I	O	A

07. Susanna (Đn 13,1-64)

Là không biết Chúa Kitô.

Mục lục

Đức Giêsu nói gì về phụ nữ ?	05
Phụ nữ trong Kinh thánh- Hỏi Thưa	13
Phụ nữ trong Kinh thánh- Trắc Nghiệm	46
Ô chữ cuộc đời Đức Mẹ	86
Ô chữ Phụ nữ 1,2,3	88
Phần Giải đáp	94